

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC XUÂN SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 295/KH-THXS

Đông Triều, ngày 05 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 1442/PGD&ĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1561/PGD&ĐT ngày 06/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1603/PGD&ĐT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục tiểu học, năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 251/UBND ngày 14/9/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, ATGT; phòng, chống TNTT và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè;

Căn cứ công văn số 2607/UBND-/BHXH ngày 04/9/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 08/9/2022 về việc triển khai công tác dân tộc ngành giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Căn cứ công văn số 2210/SGDĐT-GDPT ngày 16/8/2023 về việc triển khai, thực hiện hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 theo công văn 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT; sử dụng hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT; quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/01/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng CNTT của ngành Giáo dục địa phương và cơ sở giáo dục;

Căn cứ 1315/BGDĐT-GHTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch số 1592/KH-PGD&ĐT ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng XHHT, đẩy mạnh Học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” trong ngành Giáo dục thị xã Đông Triều;

Căn cứ Công văn số 1644/PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 2935/SGD&ĐT ngày 13/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1747/PGD&ĐT ngày 04/10/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 258/KH-PGD&ĐT ngày 15/03/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong ngành Giáo dục năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 quy định của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục về Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài” và Đề án “Tăng cường giáo dục Kỹ năng sống” trong các nhà trường từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư về Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia;

Căn cứ Công văn số 1006/KH-PGD&ĐT ngày 9/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 08/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều về triển khai công tác dân tộc ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/07/2020 của Bộ GD&ĐT về việc “Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành giáo dục”;

Căn cứ Công văn số 1625/HD-PGDĐT ngày 31/7/2017 của của Phòng GD&ĐT hướng dẫn về Công tác thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-SGDĐT ngày 09/7/2021 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Đông Triều;

Căn cứ Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 03/6/2022 của UBND thị xã Đông Triều về kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến 2030;

Căn cứ Chỉ thị 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của tỉnh ủy Quảng Ninh Chỉ thị của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1516/PGD&ĐT ngày 25/9/2023 của Phòng GD&ĐT về

việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học từ năm học 2023-2024; Công văn số 1708/PGD&ĐT ngày 30/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024 đối với các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn thị xã;

Căn cứ Chương trình công tác đội năm 2024 của Hội đồng đội thị xã Đông Triều về Chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của TT 19/2019/ TT- BGDDĐT về việc ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, CBGL cơ sở mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục trung học; công văn số 1742/PGD&ĐT ngày 04/10/2024 của Phòng GD&ĐT về việc bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý trường học năm học 2024-2025.

Căn cứ Công văn số 1372/PGD&ĐT ngày 28/8/2023 của Phòng GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý sử dụng tài sản công năm học 2023-2024;

Căn cứ Nghị quyết 34/2021/HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục MN,PT và GDTX trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 1311/KH-PGD&ĐT ngày 05/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả của nhà trường đã đạt được năm học 2023-2024 và điều kiện thực tế của trường của địa phương, trường tiểu học Xuân Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

I. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.
- Trên cơ sở những thuận lợi, khó khăn của địa phương, của nhà trường, đề định ra phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 với những chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, đồng thời đề ra những giải pháp thực hiện có hiệu quả, chỉ đạo bộ phận chuyên môn, các tổ chức, đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025 đạt chất lượng giáo dục cao.
- Làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, ban đại diện cha mẹ học sinh để thường xuyên chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

II. Yêu cầu

- Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và tình hình thực tiễn

của nhà trường, tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 phải sát với tình hình thực tế tại địa phương và nhà trường. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh phát huy dân chủ, tích cực chủ động, đổi mới, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

B. NỘI DUNG

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Học sinh

1. Quy mô số lớp, số học sinh

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	16	512	4	110	3	99	3	94	3	102	3	107
- Nữ		271	4	53	3	50	3	52	3	61	3	55
- Dân tộc ít người		8		2		2				2		2
Học 6 buổi/tuần												
Học 7 buổi/tuần												
Học 8 buổi/tuần												
Học 9 buổi/tuần	6	135	2	39	1	23	1	22	1	17	1	34
Học 10 buổi/tuần	10	377	2	71	2	77	2	72	2	84	2	73
HS học ngoại ngữ:												
- T. Anh 2 tiết/tuần												
- T. Anh 4 tiết/tuần	9	303					3	94	3	102	3	107
HS học Tin học							3	94	3	102	3	107
HS nghèo, khó khăn	12	26	2	4	2	3	3	7	3	7	2	5
HS khuyết tật	3							2		1		

So với năm học 2023-2024, số học sinh tăng 17 em, số lớp tăng/giảm: không.

2. Chất lượng giáo dục năm học 2023-2024

* Chất lượng giáo dục:

- Lớp 1,2,3,4 :

Tổng số	HTXS		HTT		HT		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 1	57	57,6%	14	14,2	28	28,2	0	0	0	0	0	0

Lớp 2	41	42,3	24	24,7	32	33%	01	01	01	01	0	0
Lớp 3	44	43,14%	25	24,5%	33	32,36%	0	0	0	0	0	0
Lớp 4	51	47,66%	23	21,50%	33	30,84%	0	0	0	0	0	0
Lớp 5			69	76,67%	21	23,33	0	0	0	0	0	0

So với năm học 2022-2023: HS hoàn thành chương trình lớp học giảm;

Tỉ lệ HS ở lại lớp: 0

- Lớp 5 đánh giá theo thông tư 22/2006

Khối	Tổng số hs	Hoàn thành chương trình lớp học		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 5	90	90	100	0	0	0	0

So với năm học 2022-2023: Không tăng (HTCT lớp học đạt 100%)

* Khen thưởng

Khối	Tổng số hs	Khen thưởng cấp trường			
		Hoàn thành xuất sắc		HS tiêu biểu/có tiến bộ trong học tập	
		SL	%	SL	%
Lớp 1	99	57	57,6%	14	14,2
Lớp 2	97	41	42,3	24	24,7
Lớp 3	102	44	43,14%	25	24,5%
Lớp 4	107	51	47,66%	23	21,50%
Lớp 5	90	38	42,22%	31	34,44%

So với năm học 2023-2024: Không tăng (HTCT lớp học đạt 100%)

3. Kết quả tham gia các Cuộc thi, hội thi của học sinh

- Học sinh đạt giải thi IOE tiếng Anh cấp trường : khối 3, 4,5 tổng số 21 giải (giải nhất 3, nhì 3, ba: 5; giải KK 10), 16/16 lớp tham gia thi trang trí tủ sách lớp học (giải nhất: 5, Nhì: 3, Ba: 5); ngoài ra các em còn sinh hoạt các câu lạc bộ cờ vua, Tin học, tập luyện điền kinh....

- Học sinh tham gia vẽ tranh cấp trường “ Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em” năm 2024. tổng số 15 giải (giải nhất 1, nhì 2, ba: 2; giải KK 10)

- Thi viết chữ đẹp cấp trường: 120 giải (giải nhất 15, nhì 24, ba: 33; KK 48)

- Thi viết chữ đẹp cấp thị xã đạt 02 giải (giải Khuyến khích: 02)

- Điền kinh cấp thị xã 01 giải ba

- Tiếng Anh cấp Thị xã : 06 giải (KK)

- Tin học trẻ cấp thị xã đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 02 giải Khuyến khích.

*** Đánh giá thuận lợi, khó khăn.**

- Thuận lợi:

+ Trường có số lớp không nhiều, lượng học sinh không lớn, địa bàn dân cư gọn, thuận lợi trong công tác quản lý.

+ Đội ngũ CBGV đảm bảo về số lượng, đa số là người địa phương, nhiệt tình trong các phong trào của nhà trường.

+ CSVC, phòng học và thiết bị dạy học phục vụ cho công tác dạy và học tương đối đầy đủ.

+ Địa phương, các ban ngành đoàn thể và nhân dân nhiệt tình quan tâm đến giáo dục, phong trào xã hội hóa giáo dục tại địa phương về tinh thần tương đối tốt.

- Khó khăn:

Cơ cấu giáo viên bộ môn không cân đối, thiếu GV thể dục, thừa 01 GV mỹ thuật). Do không cân đối về nhu cầu chuyên môn đội ngũ nên khi sắp xếp giảng dạy, khó bố trí dạy 2 buổi/ngày, chất lượng dạy học không ổn định để thực hiện chương trình 2018.

+ Trường không có bãi tập nên chất lượng TDTT thấp, không có giải điền kinh, bóng đá, không có đủ phòng học bộ môn đa chức năng nên khó thực hiện bồi dưỡng năng khiếu cho HS.

II. Đội ngũ

1. Số lượng:

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 33 (trong đó 29 biên chế viên chức ; hợp đồng lao động bảo vệ: 03, lao công: 01)

Biên chế được giao:

- Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hợp đồng theo ND số 68/2000/ND-CP ngày 17/11/2000 trong các cơ quan công lập thuộc UBND thị xã Đông Triều, nhà trường được giao: 29 biên chế;

- Tính đến ngày 01/9/2024 biên chế có mặt: 29, cụ thể:

Biên chế có mặt: 29, cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu	2	0	0
- Hiệu trưởng	1		
- Phó hiệu trưởng	1		
1.2. Giáo viên:	23	1	
- GV văn hóa	17		
- GV ngoại ngữ	2		
- Hát nhạc	1		
- Mỹ thuật	2	1	

- Thẻ dực	0		1
- Tin học	1		
1.3. Tổng phụ trách Đội	1		
1.4. Nhân viên	3		
- Thư viện + TBDH	1		
- Kế toán	1		
- Văn thư- Thủ quỹ	1		
- Y tế trường học	0		1
TỔNG SỐ	29	1	2

Thừa: 01 giáo viên Mỹ thuật, thiếu: 0 1 Thẻ dực, 01 y tế

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn: 26; trên chuẩn: 02 , trong đó: Đại học tăng 02 so với năm học 2023-2024 : 02 người

+ Thạc sỹ: 0 người

+ Đại học: 28 người (chiếm 96,55 %)

+ Cao đẳng: 0

+ Trung cấp: 01 người (chiếm 3,5 %)

- Trình độ lý luận chính trị: 26 ; Trình độ quản lý: 02

- Đảng viên: 26 người (chiếm 89,65%)

- Đoàn viên Thanh niên: 6 người (chiếm 20,7%)

3. Kết quả xếp loại đội ngũ năm học 2023-2024:

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại: 24 người;

Xếp loại Tốt: 22 người đạt 91,67%;

Xếp loại Khá: 02 người đạt 8,33%;

Xếp loại Đạt: 0 người

Xếp loại Chưa đạt: 0

- Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng: 01 người, xếp loại: tốt

Đánh giá chuẩn Phó Hiệu trưởng: 01 người, xếp loại: tốt

- Xếp loại viên chức 29/29 người: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 05 (17,24%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24 (82,75%); Hoàn thành nhiệm vụ: 0; chưa Hoàn thành nhiệm vụ: 0;

* Đánh giá thuận lợi, khó khăn

- 100% cán bộ, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

4. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi của giáo viên

- GV dạy giỏi cấp trường: 22 người (Đạt 91,6 %)

- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp

- GV chủ nhiệm lớp giỏi cấp thị xã : 08 người (Đạt 50 %)

- **Đánh giá thuận lợi, khó khăn so với năm học 2023-2024**

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên tích cực trong công tác quản lí, đổi mới phương pháp dạy học giúp nâng cao chất lượng giảng dạy; Có môi trường giáo dục ổn định học sinh chăm ngoan, ý thức tốt.

+ Công tác tập huấn bồi dưỡng chuyên môn kịp thời, đặc biệt là tập huấn sách lớp 5 theo chương trình GDPT 2018.

III. Kết quả thi đua-khen thưởng của đơn vị

1. Tập thể: Tập thể nhà trường đạt danh hiệu Lao động tiên tiến được UBND thị xã tặng giấy khen.

2. Cá nhân

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 29 người (đạt 100%)

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 người (đạt 17,2 %)

- UBND thị xã tặng giấy khen: 04 người (đạt 13,7%)

- Đánh giá so với năm học 2022-2023: Số cán bộ giáo viên nhân viên giữ vững các danh hiệu thi đua về Lao động tiên tiến đạt 100%.

IV. Cơ sở vật chất, tài chính

1. Cơ sở vật chất (đánh giá theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT)

STT	Chỉ tiêu	Hiện trạng	Đánh giá theo tiêu chuẩn tối thiểu	Đánh giá Mức 1	Đánh giá Mức 2
I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)	13.766.000	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)
II	Khối hành chính quản trị				
1	- Phòng Hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	

3	- Văn phòng	1	Đạt	Đạt	
4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể		Chưa có	Chưa có	
5	- Phòng bảo vệ	1	Đạt	Đạt	
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ		Đạt	Đạt	
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ		Đạt	Đạt	
III	Khối phòng học tập				
1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1,5m ² /học sinh)				
2	Số lượng phòng học bộ môn	4	Đạt	Đạt	
3	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	1	Đạt	Đạt	
4	- Phòng bộ môn Âm nhạc	1	Đạt	Đạt	
5	- Phòng bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt	
6	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt	
7	- Phòng bộ môn Khoa học-Công nghệ	1	Đạt	Đạt	
8	- Phòng đa chức năng	1	Đạt	Đạt	
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	- Phòng thư viện	1	Đạt	Đạt	
2	- Phòng thiết bị giáo dục	1	Đạt	Đạt	
3	- Phòng truyền thống	1	Đạt	Đạt	
4	- Phòng đội thiếu niên	1	Đạt	Đạt	
5	- Phòng tư vấn học đường	1	Đạt	Đạt	
V	Khối phụ trợ				
1	- Phòng họp	1	Đạt	Đạt	
2	- Phòng Y Tế	1	Đạt	Đạt	
3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)		Chưa có	Chưa có	

4	- Phòng giáo viên (phòng làm việc cho giáo viên ngoài giờ lên lớp)	1	Chưa đạt diện tích nhỏ	Chưa đạt diện tích nhỏ	
5	- Nhà kho	1	Chưa đạt	Chưa đạt	
6	- Khu Vệ sinh học sinh	2	Đạt	Đạt	
7	- Khu để xe học sinh	2	Đạt	Đạt	
8	- Khu hàng rào, tường rào (m)	600 m	Đạt	Đạt	
VI	Khối phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	1	Đạt	Đạt	
2	- Kho bếp				
3	- Nhà ăn	1	Đạt	Đạt	
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m2)	2.500m	Đạt	Đạt	
2	Sân thể dục thể thao (m2)	1	Chưa đạt	Chưa đạt	
VII	Hạ tầng kĩ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	có	Đạt	Đạt	
2	- Hệ thống thu gom rác	có	Đạt	Đạt	
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
4	- Hệ thống điện	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
5	- Hệ thống công nghệ thông tin	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
VII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu	có	Đảm bảo	Đảm bảo	
2	Bàn ghế, tủ giá kệ	có	Đảm bảo	Đảm bảo	

*** Đánh giá thuận lợi, khó khăn.**

- Các phòng học, phòng làm việc đều có ti vi, máy chiếu, máy tính được nối mạng Intetnet. Ngoài ra, 100% cá nhân cán bộ, giáo viên đã tự trang bị máy tính xách tay có kết nối mạng để phục vụ cho công việc. Các phòng học đầy đủ thiết bị

dạy học, có đủ bàn ghế cho học sinh ngồi học. Có đầy đủ công trình vệ sinh, nhà xe giáo viên, học sinh, hệ thống nước sạch, thu gom rác sạch sẽ, đảm bảo cho hoạt động giáo dục.

- Khó khăn: Phòng học số lượng máy tính đã xuống cấp, phòng học Thông minh máy tính bảng và nhiều thiết bị đã được mua sắm lâu năm xuống cấp, hay hỏng hiệu quả sử dụng không cao. Còn thiếu một số phòng học bộ môn nên mất nhiều thời gian khi học sinh di chuyển để học. Chưa có sân tập thể chất để học sinh tập luyện nâng cao sức khỏe.

2. Thiết bị, đồ dùng dạy học

- Phục vụ công tác quản lý: Nhà trường có đủ máy vi tính, máy in, máy tính xách tay, máy phô tô, máy scan các phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Văn thư, Kế toán, Y tế, phòng Đội để phục vụ cho công tác quản lý và nhân viên làm việc, có đường truyền Internet được mắc đến phòng học đáp ứng nhu cầu sử dụng cho việc dạy học.

- Phục vụ dạy-học: có đủ các bộ đồ dùng dạy học cho các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5; có đủ sách giáo khoa các bộ từ lớp 1 đến lớp 5 và các loại tài liệu tham khảo cho CBGV; có 18 ti vi đảm bảo cho dạy học trên lớp; giáo viên có đủ máy tính xách tay để dạy học

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

Thuận lợi: Nhà trường đảm bảo các thiết bị cho việc dạy và học trên các lớp. CBGV sử dụng có hiệu quả trong công tác giảng dạy. Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng và bảo quản thiết bị. GV sử dụng thiết bị ti vi vào bài giảng đạt hiệu quả cao.

Khó khăn: Một số thiết bị lâu năm đã bị xuống cấp, phải sửa chữa nhiều lần, tồn kém không có hiệu quả (như máy tính); đường truyền Internets nhiều lúc không ổn định làm ảnh hưởng đến tiết dạy; Bộ đồ dùng toán cho học sinh lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018 còn về chậm...

3. Kinh phí, tài chính

*** Thuận lợi, khó khăn**

- Nguồn kinh phí chủ yếu từ nguồn ngân sách tự chủ; Xây dựng kế hoạch thực hiện phân khai ngân sách ngay từ đầu năm.

-Thực hiện tốt việc thu- chi ngân sách tự chủ và ngoài ngân sách theo hướng dẫn quy định của tài chính.

- Đảm bảo chi tiêu đúng nguyên tắc tài chính quy định. Xây dựng quy chế chi tiêu của đơn vị đúng với thực tế.

- CBGVNV được chi trả tiền lương, thâm niên nghề, nâng lương đúng hạn hàng tháng đúng và đủ theo quy định; CBGVNV hoàn thành nhiệm vụ được giao theo kết quả đánh giá xếp loại cuối năm được xét tăng thêm thu nhập cuối năm.

- Cá nhân, tập thể CBGVNV có thành tích được cấp có thẩm quyền công nhận (LĐTT) được nhà trường khen thưởng tùy theo mức thưởng do Luật thi đua khen thưởng quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phân khai ngân sách ngay từ đầu năm ngân sách 5.566.005.000 đồng (tiết kiệm 10% chi thường xuyên) Dự toán theo mục chi NSNN năm 2024 chi tiết chi thanh toán cá nhân 4.582.745.000 đồng; chi nghiệp vụ chuyên môn: 866.260.000 đồng, chi khác: 117.000.000 đồng; kinh phí không tự chủ.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính: Xây dựng kế hoạch thu - chi quản lý ngân sách nhà nước được cấp. Sử dụng ngân sách đúng mục đích phù hợp với nhà trường đảm bảo hiệu quả cho các hoạt động. Xây dựng kế hoạch thu- chi ngoài ngân sách phù hợp với tình hình thực tế theo Nghị quyết 34/HĐND tỉnh năm 2021. Thực hiện công khai thu, chi theo định kì. Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, lấy ý kiến đóng góp của tập thể để bổ sung.

- Thực hiện Quy chế công khai: Công khai hoá các hoạt động của nhà trường theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT. Triển khai kịp thời các loại văn bản, chỉ thị, nhiệm vụ của các cấp, các ngành tới cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cập nhật các hoạt động, thông tin, kết quả trên trang Website của trường.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với nhà giáo như nâng lương, thâm niên nghề và nâng lương trước hạn kịp thời đúng chế độ. Người lao động được chi trả tiền lương theo hợp đồng lao động công việc (bảo vệ) đúng và đủ theo tháng.

- Chi tiêu tiết kiệm ngân sách để có phần tăng thêm thu nhập cuối năm cho CBGVNV.

- Thực hiện công khai các quỹ ngoài theo hướng dẫn NQ số 34/HĐND tỉnh và của Phòng GD&ĐT thu theo thỏa thuận các dịch vụ giữa CMHS để trả công cho người phục vụ lao động.

4. Sửa chữa, mua sắm CSVC, TBDH năm học 2024-2025

- Đã thực hiện: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch sửa chữa một số thiết bị dạy học để đảm bảo cho năm học 2024-2025 cụ thể: đã sửa chữa 40 bộ bàn ghế học sinh, 04 bảng chống lóa cho các lớp, 01 bộ bàn ghế giáo viên; sửa chữa thay mới toàn bộ các khẩu hiệu trong lớp gồm 6 phòng học, các khẩu hiệu ngoài sân khấu cho học sinh điểm lẻ; điểm chính: đã sửa chữa 16 máy vi tính cho phòng tin học điểm chính, 06 máy tính bàn tại điểm lẻ, sửa chữa đường điện thay bóng điện và quạt trần các lớp và hệ thống đường nước máy sạch;

- Nhà trường đã được phòng GD&ĐT cùng thị xã sửa chữa khu phòng học điểm chính (gồm 08 phòng học, 01 phòng TB giáo dục; 01 phòng chờ GV) khang trang, sạch đẹp.

- Kế hoạch dự kiến thực hiện: Sửa chữa sân trường và sân khấu.

V. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

1. Chi bộ Đảng nhà trường

- Chi bộ nhà trường là chi bộ độc lập có 26 đảng viên. Ban chi ủy gồm 03 đồng chí. Chi bộ sinh hoạt trực thuộc Đảng bộ phường Xuân Sơn, chi bộ luôn lãnh đạo, chỉ đạo chủ động trong mọi hoạt động, thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy cấp trên và các chi bộ trên địa bàn. Chi bộ sinh hoạt định kỳ đều đặn 1 lần/ tháng triển khai các văn bản chỉ đạo và các thông tin cập nhật mới nhất kịp

thời đến đảng viên, mọi đảng viên đều gương mẫu, nhiệt tình trong công việc, có tác dụng tốt trong mọi hoạt động của nhà trường. Cuối năm 2023, có 100% Cán bộ, đảng viên đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, chi bộ nhà trường đạt chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Hội đồng trường

Hội đồng trường theo quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 29/7/2023 của Ủy ban nhân dân TX Đông Triều. Hội đồng trường có trách nhiệm tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 10 của Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bàn về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng, CMHS và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; Chủ tịch Hội đồng trường theo quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Ủy ban nhân dân TX Đông Triều, chủ tịch Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Công đoàn nhà trường

Công đoàn nhà trường luôn phối hợp cùng nhà trường tuyên truyền và tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhiều hoạt động thiết thực cho đoàn viên công đoàn. Nêu cao trách nhiệm ý thức chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, tích cực tham gia các hội thi, cuộc thi trực tuyến Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh. Động viên mọi người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, ổn định tư tưởng, an tâm công tác. Công đoàn thường xuyên chăm lo đời sống giáo viên, nhân viên. hướng dẫn cho đoàn viên công đoàn vay vốn ngân hàng phát triển kinh tế gia đình. Năm 2023 công đoàn nhà trường thực hiện tốt các quy định của công đoàn cấp trên. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, người lao động trong nhà trường. Được Liên đoàn Lao động thị xã tặng giấy khen.

4. Đoàn thanh niên

Đoàn Thanh niên: Hoạt động theo Điều lệ Đoàn thanh niên thực hiện tham gia tích cực có hiệu quả các phong trào do đoàn phường tổ chức. Phối hợp cùng Tổng phụ trách, Liên Đội trong việc quản lý mô hình “Cổng trường Xanh- Sạch-Đẹp và An toàn”. Nhiều năm liền Đoàn Thanh niên trường đã giới thiệu cho Chi bộ nhiều đoàn viên ưu tú để kết nạp đảng. Năm học 2023-2024 Liên đội đạt danh hiệu xuất sắc được Hội đồng Đội thị xã tặng giấy khen.

5. Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

Đội thiếu niên: Hoạt động theo Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thực hiện tham gia tích cực có hiệu quả các phong trào thi đua, chương trình Đội viên, Liên Đội tham gia trong việc Đội cờ đỏ quản lý mô hình “Cổng trường Xanh- sạch-đẹp và an toàn”. Năm học 2023-2024 liên Đội thiếu niên đạt giấy khen xuất sắc của Hội đồng đội thị xã Đông Triều, được giấy khen của Hội đồng Đội thị

xã tặng, được Hội đồng Đội tỉnh tặng giấy khen.

VI. Công tác phối hợp

1. Với Công đoàn trường

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền tới cán bộ, viên chức, người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trong đó chú trọng tuyên truyền những nội dung về Bộ Luật Lao động, Luật Viên chức, Luật dân chủ cơ sở, Luật Giáo dục sửa đổi, Quy định về chuẩn nghề nghiệp, Quy định về đạo đức nhà giáo, Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế văn hóa công sở; Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường và xây dựng cơ quan đơn vị văn hóa.

- Nhà trường thực hiện phối hợp với công đoàn cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019 và Luật Công đoàn.

- Động viên CBGVNV thực hiện tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động lớn trong ngành, địa phương

- Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, người lao động trong nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với công đoàn cơ sở ngay từ đầu năm học; tổ chức cho CBGVNV, người lao động được tham gia học tập, trao đổi về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đã ban hành đối với nhà giáo, người lao động. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao chất lượng đội ngũ CBNGNLD; thường xuyên theo dõi, cập nhật những thông tin trong nước, trong Tỉnh, của Ngành và của Tổ chức Công đoàn để kịp thời phổ biến tới CBNGNLD.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục gắn với việc phát hiện, tôn vinh nhân rộng những cách làm hay; gương người tốt, việc tốt; các tấm gương nhà giáo tâm huyết, mẫu mực, tận tụy, sáng tạo; tổ chức tôn vinh, biểu dương khen thưởng tại đơn vị bằng các hình thức phù hợp; trao đổi chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và hoạt động công đoàn. Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành Giáo dục.

- Tổ chức tốt Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động bàn về phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu cho năm học mới.

- Công tác chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho NG,CBQL,NLD; tham gia quản lý, xây dựng môi trường lao động hài hòa, ổn định

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với Nhà giáo, CBQL,NLD đảm bảo đủ ngày, giờ công làm việc theo quy định của Luật lao động, đảm bảo được chi trả tiền lương, tiền thưởng, nâng bậc lương đúng hạn, thâm niên nghề, được nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc trong công việc được giao; được hưởng chế độ nghỉ ốm, thai sản... theo quy định của BHXH.

- CĐCS phối hợp với ngân hàng và công đoàn thị xã tạo điều kiện cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn ngân hàng để phát triển kinh tế gia đình giảm bớt khó khăn; thường xuyên chăm lo, thăm hỏi đoàn viên công đoàn các dịp lễ, Tết, tổ chức cho đoàn viên tham quan, học tập những đơn vị bạn có nhiều sáng kiến, đổi mới cải tiến kỹ thuật trong dạy và học những việc làm hay để từ đó đoàn

viên tích cực thay đổi môi trường làm việc, nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

2. Với cha mẹ học sinh

- Với cha mẹ học sinh: Nhà trường tổ chức phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, để giúp cho CMHS nắm rõ hơn về mục tiêu, phương hướng giáo dục, các khoản thu, chi cần phải đóng góp trong năm học và nắm bắt kịp thời vận động học sinh có nguy cơ bỏ học để được đi học, phối hợp mối quan hệ giữa gia đình- nhà trường- xã hội cùng giáo dục học sinh chăm ngoan.

3. Với chính quyền và ban, ngành, đoàn thể địa phương

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền với chính quyền và ban, ngành, các đoàn thể địa phương về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với ngành giáo dục, Luật giáo dục 2019; phối hợp chặt chẽ với các khu phố của địa phương quan tâm đến các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, HCKK, trẻ có nguy cơ bỏ học... cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp xây dựng rà soát hoàn chỉnh và tổ chức thực hiện Quy chế văn hóa công sở; Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường và xây dựng cơ quan đơn vị văn hóa.

VII. Đánh giá chung về thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

1. Kết quả đạt được

- Năm học 2023-2024 nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT thị xã, của các cấp ủy đảng, HĐND, UBND phường Xuân Sơn, sự phối kết hợp kịp thời của các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường đảm bảo về số lượng đã được trẻ hóa, đủ các tiêu chuẩn về chất lượng để đáp ứng yêu cầu về giảng dạy và giáo dục của nhà trường. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, gắn bó giúp nhau cùng tiến bộ; Học sinh có ý thức tốt, chất lượng giáo dục ổn định trong các năm học gần đây, học sinh tích cực tham gia các phong trào do nhà trường phát động.

Năm học 2023-2024 nhà trường đã thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra.. Nhà trường tổ chức thực hiện đúng kế hoạch chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục, tổ chức các buổi hoạt động chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh tự giác trong học tập và rèn luyện. Chất lượng giáo dục được nâng cao. Đội ngũ giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp. Thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động đạt kết quả cao. Công tác xã hội hóa giáo dục thực hiện có hiệu quả.

2. Hạn chế

- Cơ sở vật chất: Một số phòng học bộ môn còn chật hẹp (phòng học Tiếng Anh, phòng học Mỹ thuật, phòng học Âm nhạc nên tổ chức dạy học bộ môn còn gặp khó khăn. Sân tập thể dục thể thao diện tích hẹp lên việc tập luyện nâng cao thể lực cho học sinh còn nhiều hạn chế.

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu, mất cân đối về bộ môn nên không tổ chức được học 2 buổi/ ngày cho tất cả các lớp khối 1,2,3,4,5 học Chương trình GDPT 2018. GV Thể dục còn thiếu nên chất lượng dạy học môn giáo dục thể chất chưa

cao ...sân tập thể dục thể thao chật hẹp.

3. Nguyên nhân của hạn chế và giải pháp khắc phục

- Bố trí cho GV Mĩ thuật tham gia tập huấn môn Thể dục, GV Tiếng Anh tham gia tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn về các môn văn hóa (như Đạo đức, HĐTN, ... chương trình SGK 5 do Sở và PGD tổ chức.

PHẦN II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I - NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2024-2025 là năm học ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học 2024-2025 của Ngành giáo dục là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**. Là năm học thứ năm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng, cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường-gia đình trong việc quản lý an toàn, giáo dục học sinh. Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua ,các cuộc vận động của ngành, địa phương.

Trên cơ sở thực hiện các Chỉ thị, hướng dẫn về nhiệm vụ năm học và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục, Sở Giáo dục và của Phòng Giáo dục và Đào tạo, năm học 2024 - 2025, trường Tiểu học Xuân Sơn tập trung làm tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức triển khai và thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 bảo đảm an toàn trường học, tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đảm bảo hoàn thành Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, tự học, tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo Chương trình GDPT 2018; giáo viên dạy lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

4. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, đẩy mạnh chuyển đổi số, kỹ năng công dân số, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát nội bộ trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu để nâng cao chất lượng giáo dục. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động , tổ chức các phong trào thi đua trong nhà trường.

5. Thực hiện đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia.

II - NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

* **Nhiệm vụ:** Thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 theo đúng Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ninh và của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện khung thời gian năm học.

* **Chỉ tiêu:** 100% CBGVNV, HS chấp hành nghiêm túc khung thời gian năm học 2023-2024.

* Biện pháp thực hiện:

- Ngày tựu trường: 28/8/2024 (riêng lớp 1 ngày 22/8/2024);
- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024 (Buổi sáng);
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 05/9/2024 (thứ Năm);
(có kế hoạch thực hiện khung thời gian năm học kèm theo)
- Nghỉ Tết Nguyên Đán: từ ngày 27/01/2025 (thứ Hai ngày 26 tháng Chạp) đến hết ngày 15/02/2025 (thứ Bảy, ngày 11 tháng Giêng).
- Tổng thời gian nghỉ hè thay cho nghỉ phép năm của giáo viên là 08 tuần (bao gồm cả thời gian nghỉ phép hằng năm theo quy định của Bộ luật Lao động)

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Thực hiện công văn số 1454/PGD&ĐT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc thực hiện khung thời gian năm học 2024-2025 và tổ chức cho học sinh tựu trường, khai giảng.

- Ngày tựu trường: Ngày 28/8/2024 (riêng lớp 1 tựu trường ngày 22/8/2024)
- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 05/9/2024 (Thứ Năm)
- Kết thúc học kỳ I Ngày 10/01/2024 (Thứ Sáu)
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 13/01/2025 (Thứ Hai)
- Kết thúc học kỳ II Ngày 23/5/2025 (Thứ Sáu)
- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2025
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: Trước ngày 30/5/2025.
- Tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2025.

Nghỉ Tết Nguyên Đán: từ ngày 27/01/2025 (thứ Hai ngày 28 tháng Chạp) đến hết ngày 08/02/2025 (thứ Bảy, ngày 11 tháng Giêng).

- Tổng thời gian nghỉ hè thay cho nghỉ phép năm của giáo viên là 08 tuần (bao gồm cả thời gian nghỉ phép hằng năm theo quy định của Bộ Luật lao động).

- Các ngày nghỉ lễ thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các quy định tại các văn bản dưới Luật; nếu ngày nghỉ lễ trùng ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù vào ngày làm việc kế tiếp.

- Trong trường hợp có thiên tai hoặc thời tiết quá khắc nghiệt Hiệu trưởng báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để xin ý kiến Giám đốc Sở Giáo dục quyết định cho học sinh nghỉ học có phương án bố trí học bù để đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

*** Nhiệm vụ**

Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh và các phương án dạy học đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trong nhà trường; nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công tác đảm bảo an toàn trường học.

*** Chỉ tiêu**

Đảm bảo an toàn cho 100% học sinh, CBGVNV trong phòng chống dịch bệnh khi có các tình huống xảy ra tại địa phương với việc hoàn thành hiệu quả chương trình giáo dục.

*** Biện pháp**

- Tăng cường công tác tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền lợi ích của việc tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho học sinh, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và cha mẹ học sinh; duy trì vệ sinh môi trường và các phương án đảm bảo sức khỏe an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; tuân thủ nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh của trung tâm y tế.

- Chủ động, linh hoạt ứng phó với các tình huống của dịch bệnh, chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản để chuyển sang học trực tuyến một cách kịp thời; bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với trạm y tế phường trong công tác phòng chống dịch bệnh. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu năm học mới.

- GVCN, tổng phụ trách đội làm tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Phó Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch, chỉ đạo cụ thể đối với công tác phòng chống bạo lực học đường. Đảm bảo không có hiện tượng học sinh bị kì thị, phân biệt trong nhà trường.

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

*** Nhiệm vụ:**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học đảm bảo các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

*** *Chỉ tiêu:***

Thực hiện kế hoạch thời gian tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo, khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo cuối năm học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; Hoạt động giáo dục củng cố, tăng cường, hoạt động theo nhu cầu người học theo hình thức trải nghiệm, tham quan, tìm hiểu văn hóa địa phương, tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học, phát huy năng lực đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Giáo viên phải nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập trong sách giáo khoa, CSVN, thiết bị dạy học, đối tượng học sinh của lớp để xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với học sinh đạt hiệu quả cao.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường được ban hành và báo cáo cấp có thẩm quyền trước 31 tháng 8 năm học 2024-2025.

*** *Biện pháp:***

- Trên cơ sở kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh quy định. Hiệu trưởng tổ chức họp các thành phần có liên quan thảo luận xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian tổ chức thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Tổ chức họp Hội đồng trường triển khai việc thực hiện chương trình giáo dục tại nhà trường; điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình của nhà trường; xác định các nội dung giáo dục, hình thức tổ chức phù hợp với môn học, tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, xây dựng phân phối thời lượng các môn học hoạt động giáo dục và các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp tiểu học; các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trong năm học và kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của nhà trường đã ban hành; giao nhiệm vụ giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong năm học.

- Tổng hợp kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từ các tổ bộ môn; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chức lấy ý kiến các thành

phần liên quan, hoàn thiện văn bản báo cáo Hội đồng trường theo quy định; ban hành kế hoạch giáo dục của nhà trường để tổ chuyên môn, giáo viên và các tổ chức cá nhân có liên quan làm căn cứ tổ chức thực hiện.

- Báo cáo Phòng GD&ĐT thị xã, các cấp có thẩm quyền, tổ chức tuyên truyền rộng rãi, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch; thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá và bổ sung điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.

2.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

TT	LỚP	SĨ SỐ	Chất lượng giáo dục						
			HTXS	TL %	HTT	TL %	HT	TL %	CHT
1	1A	36	21	58,3	8	22,2	7	19,5	0
2	1B	35	18	51,4	10	28,6	7	20,0	0
3	1C	17	5	29,4	7	41,2	5	29,4	0
4	1D	22	8	36,4	4	18,2	10	45,4	0
Cộng		110	52	47,4	29	26,3	29	26,3	
5	2A	35	10	28,6%	14	40,0%	11	31,4%	0
6	2B	32	8	25,0%	12	37,5%	12	37,5%	0
7	2C	33	8	24,2%	12	36,4%	13	39,4%	0
Cộng		100	26	26,2%	38	38,4%	36	36,4%	0
8	3A	35	10	28,6%	12	34,3%	13	37,1%	0
9	3B	34	8	23,5%	11	32,4%	15	44,1%	0
10	3C	25	5	20,0%	9	36,0%	11	44,0%	0
Cộng		94	23	24,5%	32	34%	39	41,5%	0
11	4A	42	17	40,5%	13	31,0%	12	28,5%	0
12	4B	42	18	42,8%	12	28,6%	12	28,6%	0
13	4C	17	4	23,5%	6	35,3%	7	41,2%	0
Cộng		101	39	38,6%	31	30,7%	31	30,7%	0
14	5A	37	13	35,0%	12	32,5%	12	32,5%	0
15	5B	36	10	27,8%	15	41,7%	11	30,5%	0
16	5C	34	8	23,5%	11	32,4%	15	44,1%	0
Cộng		107	31	29%	38	35,5%	38	35,5%	0
Tổng toàn trường		512	171	33,4%	168	32,8%	173	33,8%	0

- Đăng ký khen thưởng

Khối	Tổng số hs	Khen thưởng cấp trường		Khen thưởng cấp trên	
		Hoàn thành xuất sắc HS tiêu biểu trong học tập			
		Số lượng	%	Số lượng	%
Lớp 1	110	60	54,5%	4	3,6
Lớp 2	100	44	44,0%	3	3,0%
Lớp 3	94	55	58,51%	3	3,19%
Lớp 4	101	73	73,3%	11	11,0%

Lớp 5	107	68	63,6%	13	12,0%
-------	-----	----	-------	----	-------

2.2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1(Tiếng Anh)

*** Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2. Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 đảm bảo các yêu cầu quy định.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cho 100% học sinh lớp 3,4,5 học CTGDPT 2018 đảm bảo các yêu cầu quy định với thời lượng 4 tiết/tuần.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần.

- 100% học sinh lớp 1, 2 được học chương trình làm quen Tiếng Anh tự chọn thời lượng 02 tiết/tuần.

- Tài liệu:

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) tự chọn bảo đảm các yêu cầu quy định trong Chương trình GDPT 2018 .

+ Đối với lớp 3, 4, 5: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) bắt buộc; đảm bảo các yêu cầu được quy định trong chương trình và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4, 5 (Global Success) đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu. Duy trì và phát huy có hiệu quả Câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường. Thường xuyên thay đổi, cải tiến hoặc làm mới các hoạt động để không ngừng nâng cao hiệu quả của Câu lạc bộ.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn nhóm (02 đồng chí GV dạy Tiếng Anh). Động viên, tạo điều kiện cho GV dạy Tiếng Anh tích cực tham gia các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, chỉ sử dụng tiếng Việt trong các tình huống cần thiết và ở mức tối thiểu; sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học Tiếng Anh.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu trong các Câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, thúc đẩy học sinh hứng thú, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các các hoạt động, các bài hát, các vở kịch, câu chuyện. Khuyến khích HS tham gia các cuộc thi Tiếng Anh trên internet (IOE) các cấp. (Giao 02 đ/c dạy TA phụ trách câu lạc bộ TA ở các khối lớp)

- Tổ chức động viên, tạo điều kiện cho HS có năng khiếu và GV nhà trường tham gia Giao lưu các câu lạc bộ Tiếng Anh do các cấp tổ chức.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; Ra đề bài kiểm tra cuối học kỳ môn TA cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định. Phân công GV dạy TA phù hợp năng lực, tổ chất chuyên môn, phát huy tốt sở trường đội ngũ.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

****Nhiệm vụ.***

- Tổ chức dạy học môn Tin học (trong môn Tin học và Công nghệ) cho 100% học sinh lớp 3,4,5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT đã được Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT cụ thể hoá qua các văn bản chỉ đạo.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh được học môn Tin học khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

**** Chỉ tiêu:***

- 100% học sinh khối 3, khối 4, khối 5 học 01 tiết/tuần/ lớp theo chương trình GDPT 2018.

- Phấn đấu 95% học sinh đạt ở mức Hoàn thành và Hoàn thành tốt bộ môn Tin học.

- Có từ 2 - 5 học sinh đạt giải trong cuộc thi Tin học trẻ cấp thị xã.

**** Biện pháp thực hiện:***

- Xây dựng kế hoạch, TKB và yêu cầu GV dạy Tin học soạn bài học cần theo định hướng đổi mới, tinh gọn, đảm bảo có đủ hoạt động dạy của giáo viên và HS tại phòng tin học, tăng cường các hoạt động cho học sinh; quan tâm các yêu cầu về hình thành, phát triển được năng lực tin học với năm thành phần năng lực.

-Tạo điều kiện cho giáo viên Tin học được tham gia các lớp tập huấn do PGD và SGD tổ chức để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng phát hiện học sinh năng khiếu bồi dưỡng tham gia dự thi Tin học trẻ các cấp tổ chức.

-Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng máy tính, đường truyền internet, duy trì phòng máy. Sửa chữa nâng cấp máy tính cho phòng học Tin học. Trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy Tin học đảm bảo từ 2- 3 HS/1 máy trong 1 tiết học.

- Phân công đ/c Lương Thị Ly dạy Tin khối 3,4,5 và có trách nhiệm quản lý phòng máy.

2.2.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

****Nhiệm vụ***

- Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” theo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4, 5 tỉnh Quảng Ninh trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo

quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn (môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5)

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện nhà trường.

****Chỉ tiêu.***

- 100% giáo viên thực hiện có hiệu quả các nội dung giáo dục địa phương em (lớp 4,5) theo hình thức giáo dục lồng ghép vào các môn học, HĐGD.

- 100% học sinh có hiểu biết về lịch sử, con người, vùng đất Quảng Ninh...

****Biện pháp***

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục tích hợp GD (LS địa phương em) lớp 4,5 và LSĐP lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Giáo viên rà soát nội dung giáo dục địa phương đưa vào kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD sao cho phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Sử dụng phương pháp, cách thức tổ chức giáo dục lồng ghép cần linh hoạt, nhẹ nhàng, hiệu quả. Chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học. hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

- Tổ chuyên môn đề xuất chủ đề, nội dung để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, nhằm nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

2.2.5. Triển khai giáo dục Stem

****Nhiệm vụ***

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường; xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM. Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website

<https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

***Chỉ tiêu:**

- Tổ chức thành lập CLB STEM
- Triển khai tối thiểu 02 chủ đề/học kỳ/lớp .

*** Biện pháp.**

- Thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM;
- Tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên về tổ chức giáo dục STEM Tiểu học.
- Khai thác tích cực, có hiệu quả các thiết bị, đồ dùng dạy học được trang cấp đáp ứng yêu cầu giáo dục STEM của nhà trường;
- Giao đ/c Phạm Hồng Phụng và Đinh Hậu phụ trách câu lạc bộ Stem khối 4, 5 - Thành viên là GV dạy Công nghệ, KT và GVCN

2.2.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

*** Nhiệm vụ.**

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục địa phương; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục kĩ năng sống; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục tài nguyên môi trường biển và hải đảo; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người, ...) linh

hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên nắm bắt được các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực và vận dụng phòng học trải nghiệm vào trong trong giảng dạy.

- 100% các lớp áp dụng có hiệu quả các thành tố tích cực của mô hình giáo dục tiên tiến: trang trí lớp học, xây dựng nề nếp tự quản, rèn luyện chữ viết, học sinh thảo luận nhóm, huy động sự tham gia của phụ huynh trong công tác giáo dục.

- 100% giáo viên thực hiện tốt các tiết dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Mỗi GV xây dựng ít nhất 2 tiết lên lớp/ Học kỳ dạy theo phương pháp "Bàn tay nặn bột" trở lên (Có bảng đăng ký các tiết dạy). Giáo viên dạy Mỹ thuật thực hiện ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/1 học kỳ.

*** Biện pháp:**

- Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường (tháng 10). Lựa chọn GV dự thi GV dạy giỏi cấp thị xã.

- Tổ chức Hội thi VCD cấp trường (tháng 01/2025) lựa chọn HS tham gia thi Hội thi Ngày hội Viết chữ đẹp cấp tiểu học do Phòng GD&ĐT tổ chức.

Tăng cường tập huấn, SHCM hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; sử dụng các thiết bị phòng học trải nghiệm, xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh, Tiếp tục đổi mới mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021.

- Nhà trường thường xuyên chỉ đạo việc sinh hoạt chuyên môn, thông qua dự giờ, tổ chức hội thảo... cấp trường, đánh giá rút kinh nghiệm việc triển khai giảng dạy giáo dục STEM của các tổ chuyên môn; khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên giảng dạy giáo dục STEM đạt kết quả tốt.

- Mỗi giáo viên lựa chọn và đăng kí giảng dạy ít nhất 1 chủ đề/1 môn học (*môn học do Gv lựa chọn từ đầu năm học*)

- Ngay từ đầu năm học chỉ đạo tổ trưởng xây dựng kế hoạch và yêu cầu giáo viên đăng ký dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, mỗi giáo viên dạy 2 tiết/1 học kỳ lồng ghép vào các môn Tự nhiên xã hội lớp 1,2,3, Khoa học lớp 4,5. Tổ chức chuyên cấp tổ 9 do tổ CM), cấp trường tổ chức vào tháng 10 đối với khối 2+3, 4+5; tháng 11 đối với khối 2+3, tháng 4 khối 1, khối 4+5.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Chú trọng xây dựng, hoàn

thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột trong nhà trường, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới sinh hoạt chuyên môn, các hội thảo, chuyên đề cấp tổ, cấp trường.

- Mỗi GV Mĩ thuật chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học theo PP Đan Mạch, trình BGH phê duyệt. BGH Chủ động, sắp xếp thời khóa biểu các tiết dạy Mĩ thuật một cách hợp lí.

- Tổ chức cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

+ Tổ chức các chuyên đề trong năm (theo phụ lục 05)

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

****Nhiệm vụ.***

Học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT..

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc nghiêm thu chất lượng và bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học cho học sinh từ lớp dưới lên lớp trên, từ tiểu học lên THCS, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”

**** Chỉ tiêu***

- 100% CBQL, GV thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT(HS khối 1,2,3,4,5)

- 100% CBQL, GV thực hiện tốt quản lý hồ sơ, sổ sách theo công văn số 985/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2020, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông. Sổ học bạ điện tử

**** Biện pháp***

- Tiếp tục chỉ đạo cho CB, GV thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020 đối với học sinh lớp 1,2,3,4,5; GV lập kế hoạch đánh giá, tùy theo từng môn học, đối tượng học sinh đánh giá theo năm, tháng, tuần, bài, từng hoạt động.

- Làm tốt việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm, ghi biên bản và có sự chứng kiến của Ban giám hiệu, GV chủ nhiệm lớp. Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lên lớp, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Chỉ đạo GV hoàn thành đánh giá HS trên phần mềm SMAS, trích xuất bảo mật giữ liệu từng kỳ, năm học theo đúng quy định.

2.2.7. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện nội dung chương trình quy định, đảm bảo yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4, 5.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS được học 2 buổi/ngày.
- 100 % học sinh được ôn luyện kiến thức, kỹ năng và phát triển phẩm chất
- 90-100% học sinh tham gia học KNS, TANN, Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2.
- 100 % học sinh tham gia CLB, các hoạt động trải nghiệm, STEM., đọc sách..

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường bố trí phân công hợp lý thời khóa biểu cho học sinh học 2 buổi/ngày. Đảm bảo không quá 7 tiết/ ngày.

- Thực hiện các giải pháp tăng thời gian dạy học các nội dung khó, học sinh tự học có hướng dẫn của giáo viên; tổ chức phụ đạo học sinh khó khăn trong học tập, bồi dưỡng học sinh năng khiếu phù hợp từng đối tượng học sinh; dạy học các môn tự chọn và phát huy khả năng của học sinh theo các nội dung tự chọn.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục như: hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; giáo dục ngoài giờ lên lớp; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống; hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao... theo quy định của kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhóm năng khiếu, sở thích, mỗi nhóm có thể bao gồm học sinh từ các lớp khác nhau. Bồi dưỡng, củng cố và ôn tập kiến thức cho học sinh CCG.

Trên cơ sở nắm chắc chất lượng học sinh, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh theo nhóm năng lực của từng môn học, báo cáo hiệu trưởng để tổng hợp tổ chức lớp, phân công giáo viên phụ đạo học sinh khó khăn về học hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Tổ chức dạy học các môn tự chọn

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn, tổ chức học sinh có cùng nguyện vọng, nhu cầu học tập các môn tự chọn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường thành các lớp học tự chọn.

Học sinh các lớp tự chọn có cùng nguyện vọng học Tiếng Anh tự chọn có cùng nguyện tham gia CLB.

Học sinh các bộ môn nghệ thuật, năng khiếu theo cách trên để tổ chức thành lớp, nhóm câu lạc bộ để nâng cao chất lượng giáo dục.

2.2.8. Tổ chức các hoạt động theo nhu cầu

a) Tổ chức bán trú

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện theo NQ số 34/2021- HĐND tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ trong cơ sở giáo dục MN, phổ thông; Công khai các khoản thu theo dịch vụ, thỏa thuận phục vụ HS

- Hợp đồng nhà cung cấp suất ăn của công ty có uy tín phục vụ học sinh bán trú.

*** Chỉ tiêu:**

- 10/10 lớp có số học sinh 300- 310 học sinh đăng ký ăn bán trú tại trường được quan tâm, chăm sóc, phát triển tốt, đảm bảo các điều kiện sức khỏe.

- 100% học sinh có nền nếp, thói quen tốt trong ăn, ngủ trưa tại trường.

*** Biện pháp:**

- Hợp đồng nhận suất ăn cho học sinh phải đảm bảo an toàn về thực phẩm. Chất lượng bữa ăn.

- Xây dựng hệ thống sổ sách đầy đủ, cập nhật thường ngày.

- Thực hiện xây dựng thực đơn, đảm bảo dinh dưỡng cho học sinh; kiểm tra, phân công y tế lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định.

- Hợp đồng với đơn vị cung cấp suất ăn của công ty phục vụ học sinh bán trú có tính pháp lý được CMHS kiểm tra, giám sát thực phẩm vệ sinh nhà bếp của công ty, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều thẩm định.

- Hướng dẫn học sinh giữ vệ sinh cá nhân và vệ sinh chung trước ăn, sau ăn

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS để quản lý tổ chức hoạt động ăn bán trú cho học sinh.

- Tổ chức thực hiện bán trú: Đảm bảo thời gian từ sau giờ học buổi sáng (10h30 đến 13h30 đầu giờ học buổi chiều); đảm bảo công tác quản lý về thời gian ăn và nghỉ trưa cho học sinh.

- Về CSVN: Đảm bảo bếp ăn một chiều sạch sẽ hợp vệ sinh, sử dụng nguồn nước sạch, nhân viên phục vụ phải đeo khẩu trang, tạp dề và gang tay, sử dụng gang tay chia thức ăn chín; nhà ăn sạch sẽ có trang thiết bị đồ dùng phục vụ bàn ghế ngồi ăn, khay ăn, bát ăn, quạt mát đảm bảo đầy đủ cho học sinh khi ăn uống.

b) Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

*Tổ chức học kỹ năng sống

Nhiệm vụ:

Thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế học sinh của nhà trường.

Chỉ tiêu:

100 % học sinh được tham gia học kỹ năng sống do công ty Maxx Việt Nam liên kết giảng dạy.

Biện pháp:

- Triển khai tới giáo viên, phụ huynh học sinh Thông tư ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đề án “Tăng cường giáo dục Kỹ năng sống” trong các nhà trường từ năm học 2023 - 2024 theo Thông tư 04/2020.

- Tiếp tục liên kết với công ty cổ phần Maxx Việt Nam tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh 1 tiết/ tuần cả năm 35 tiết.

- Học sinh có đơn tự nguyện tham gia học tập tại trường 1 tiết/tuần. Dưới sự

giám sát của giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Nhà trường tăng cường quản lí, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của công ty phối hợp; báo cáo Phòng GD&ĐT định kỳ 02 lần/năm.

- Thường xuyên trao đổi với các đơn vị liên kết để tìm biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục các môn học ngoài giờ chính khóa.

* Tổ chức học Tiếng Anh với giáo viên là người nước ngoài

Nhiệm vụ:

Thực hiện nghiêm túc theo Đề án “Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài” và Đề án “Tăng cường giáo dục Kỹ năng sống” trong các nhà trường năm học 2023- 2024.

Tiếp tục xây dựng đề án "Tăng cường kỹ năng nghe nói tiếng Anh với người nước ngoài" liên kết với Trung tâm tiếng Anh Elis dạy 1 tiết/tuần với sự tham gia tự nguyện của học sinh từ lớp 1 đến lớp 5.;

Chỉ tiêu:

Tổ chức 16 lớp tổng số 390 - 420 học sinh tham gia học tiếng Anh do người nước ngoài giảng dạy.

Biện pháp:

- Tổ chức họp phụ huynh học sinh tuyên truyền về ý nghĩa của việc tham gia đề án “Tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh do người nước ngoài giảng dạy”, phụ huynh đăng ký tham gia học trên tinh thần tự nguyện; căn cứ kết quả đăng ký của học sinh nhà trường xây dựng đề án trình Phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đối với giáo viên người nước ngoài.

- Sắp xếp thời khóa biểu ngoài giờ chính khóa hợp lý thuận tiện cho học sinh học tập.

- Kết hợp với Trung tâm Elis tổ chức giao lưu tiếng Anh với người nước ngoài cho học sinh và giáo viên toàn trường có sự kết hợp các lực lượng ngoài nhà trường: Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và cha mẹ học sinh các lớp, giáo viên trung tâm Elis.

- Giám sát, kiểm tra chất lượng học tập của học sinh thông qua khảo sát cuối kỳ và cuối năm học; tổng hợp theo dõi và báo cáo Phòng GD&ĐT.

*** Tổ chức các Câu lạc bộ**

Nhiệm vụ:

- Tạo sân chơi bổ ích và lành mạnh, tạo điều kiện cho học sinh được phát triển năng khiếu; nuôi dưỡng niềm đam mê học tập, nghiên cứu khoa học; thực hiện các quyền trẻ em đặc biệt là quyền phát triển và quyền tham gia.

- Tạo cơ hội cho học sinh được thực hành, vận dụng KT-KN đã học vào thực tiễn; được tham gia các hoạt động cộng đồng phù hợp; thúc đẩy, tăng cường vai trò của học sinh đối với cộng đồng.

- Góp phần hình thành và phát triển ở HS những giá trị và năng lực cần thiết của con người Việt Nam mới đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

***Chỉ tiêu:**

- 100% HS được biết đến các câu lạc bộ có trong trường và tự nguyện đăng ký tham gia vào câu lạc bộ yêu thích theo năng lực và sở trường của các em.

- Thành lập được các câu lạc bộ: Tiếng Anh, Cờ vua, bóng đá, Tin học, Stem, võ cổ truyền, Âm nhạc, Mỹ thuật

- Phân đầu và duy trì hoạt động ít nhất 1 buổi/tuần/1 CLB

***Biện pháp:**

- Tuyên truyền rộng về các câu lạc bộ và mục đích hoạt động từng câu lạc bộ

- Học sinh toàn trường tự nguyện đăng ký tham gia câu lạc bộ mình yêu thích.

- Phân công GV làm chủ nhiệm và phụ trách câu lạc bộ phù hợp năng lực và sở trường của GV. Cụ thể: Câu lạc bộ Tiếng Anh, CLB bóng đá, Tin học, Stem, cờ vua, mỹ thuật...

- Lập kế hoạch hoạt động, sắp xếp TKB sinh hoạt cho từng CLB.

- Báo cáo kết quả hoạt động theo từng kỳ và theo yêu cầu của các cấp.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

3.1. Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp (điểm Trung tâm, 01 lẻ)

- Đảm bảo sĩ số học sinh 35 em/lớp theo quy định; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- Huy động 100% số trẻ 6 tuổi vào lớp 1. Tổng số lớp 1: 03 lớp; tổng số học sinh 99/99(đạt 100%) so với kế hoạch phát triển giáo dục được giao.

- Duy trì số lớp: 16 lớp, số học sinh: 493 em đạt 100%. Đảm bảo độ chuyên cần đạt 100%, trong năm học không có HS bỏ học. Đảm bảo đủ các phòng học.

- Giữ vững phổ cập GD, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ, giáo dục hòa nhập. Tham gia điều tra, cập nhật số liệu PCGD-XMC, quản lý hồ sơ PCGD vào hệ thống GD quốc gia đúng quy định.

*** Biện pháp**

- Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để bảo đảm thu nhận hết trẻ 6 tuổi ra lớp và tổ chức tốt ngày hội “Toàn dân đưa trẻ đến trường”.

- Tăng cường công tác chủ nhiệm để quản lý HS: Tăng cường các biện pháp phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, sử dụng tốt các kênh thông tin giữa gia đình và nhà trường trong việc quản lý HS.

- Chỉ đạo CM tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương XD kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng GD, củng cố, duy trì đạt chuẩn vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn. Tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật học hòa nhập và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành Chương trình tiểu học. Nắm chắc số HS có nguy cơ bỏ học, kịp thời phối hợp với CMHS, chính quyền địa phương, tuyệt đối không để HS bỏ học.

- Quản lý theo tổ chức nhiệm vụ của từng khu phố trong phường; cập nhật và quản lý hồ sơ phổ cập chặt chẽ trên trực tuyến (SMAS)

3.2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường học hạnh phúc*

a) *Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

*** *Nhiệm vụ***

Thực hiện các quy định về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 01/03/2021 của UBND thị xã về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn thị xã Đông Triều giai đoạn 2021-2025;

*** *Chỉ tiêu***

Huy động 100% HS vào lớp 1; 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường. Duy trì và nâng cao phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Triển khai điều tra, cập nhật số liệu PCGD- XMC vào hệ thống quốc gia năm 2024 đúng quy định trên phần mềm.

*** *Biện pháp***

- Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn thị xã theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 01/03/2021 của UBND thị xã về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn thị xã Đông Triều giai đoạn 2021-2025; tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp phường.

- Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh lớp 1(6 tuổi sinh 2018), đảm bảo huy động hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Thực hiện triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lý.

b) *Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

*** *Nhiệm vụ:***

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 V/v hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư số 17,18,19 của Bộ GDĐT; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 V/v xác định nội hàm, gợi ý minh chứng;

- Hoàn thiện công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định

chất lượng giáo dục và công nhận lại trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 từ năm học 2024-2025.

*** Chỉ tiêu:**

- Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2024- 2025 (tháng 11/2024).

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá trường học, thành lập hội đồng tự đánh giá; thành lập các nhóm tìm minh chứng theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GD&ĐT; xây dựng văn hóa chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá kiểm định chất lượng trên phần mềm kiểm định, chuẩn bị hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất trường học theo lộ trình công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

c) Xây dựng trường học hạnh phúc

*** Nhiệm vụ:**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030, nhà trường tích cực triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả thí điểm mô hình trường học hạnh phúc từ nền tảng của phong trào xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực”, theo ba tiêu chí cốt lõi mà Bộ GD&ĐT đã lựa chọn “An toàn, yêu thương và tôn trọng” triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỉ luật; 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có hoàn cảnh đều được quan tâm, động viên và hỗ trợ;

- 100% lớp học sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn, không có tai nạn thương tích;

- 100% các lớp có đăng ký thi đua dạy tốt, học tốt ngay từ đầu năm học.

- 100% lớp có phong trào thi đua, giúp đỡ bạn trong học tập.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm trong các môn học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, các CLB ở trường.

- Triển khai và tham gia các chuyên đề, hoạt động giáo dục, văn hóa văn nghệ, TDTT, các cuộc thi do các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, Ngành Giáo dục và đào tạo tổ chức. Học sinh tham gia các cuộc thi do nhà trường, các cấp tổ chức, phấn đấu đạt kết quả cao trong các nội dung dự thi.

- 100% giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ.

*** Biện pháp:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về mục đích, ý nghĩa của việc Công đoàn phối hợp với chính quyền tham gia xây dựng trường học hạnh phúc

- Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền giúp cán bộ, giáo viên và nhân viên có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Nhà trường tạo điều kiện cho Công đoàn nhà trường chủ động tổ chức và biết cách tham gia cùng với chuyên môn và các đoàn thể khác trong nhà trường; tổ chức, hướng dẫn và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc phù hợp với điều kiện của trường.

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện trong môi trường giáo dục.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành, bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Tổ chức quán triệt các quy định của Nhà nước, của ngành về đạo đức nhà giáo, về xây dựng trường học thân thiện, an toàn, các tiêu chí của trường học hạnh phúc.

- Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nhà giáo, về trường học thân thiện, hạnh phúc trong sinh hoạt chuyên môn của hội đồng sư phạm, sinh hoạt công đoàn nhà trường hàng tháng.

- Tổ chức tọa đàm trong giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh về trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, có mối quan hệ tích cực và sáng tạo, có khả năng, kỹ năng và sẵn sàng hợp tác và biết chung sống một cách tốt đẹp.

- Tích cực đổi mới, sáng tạo trong công tác dạy và học, tạo bước chuyển biến mới về chất lượng giáo dục, về môi trường học đường; chú ý lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, trọng tâm là cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tổ truyền thông tăng cường công tác truyền thông trên trang thông tin điện tử của nhà trường, về nội dung trường học hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, học sinh hạnh phúc, xã hội hạnh phúc, đất nước phồn vinh bằng các hình thức thích hợp, sinh động.

- Hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao kỹ năng ứng xử sư phạm ý thức đạo đức nghề nghiệp, giáo dục học sinh để thầy cô và học sinh biết lắng nghe,

thấu hiểu, biết tôn trọng và được an toàn, chia sẻ, được ghi nhận và yêu thương.

- Ban giám hiệu tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, tập huấn, chuyên đề để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm, mời chuyên gia tư vấn, nhận diện, xử lý các tình huống vi phạm các quy định đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong lao động nghề nghiệp, về trường học hạnh phúc...

- Tổ chức đối thoại, giải đáp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng ứng xử sư phạm với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường. Quyết tâm xây dựng mô hình lớp học hạnh phúc.

- Nhà trường động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, tổ chuyên môn, các cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích trong phong trào xây dựng trường học hạnh phúc.

- Không có học sinh bị phân biệt đối xử, kì thị bởi sự khác biệt. Các sở thích, nguyện vọng hợp lý của học sinh được đáp ứng; Không có học sinh có biểu hiện tâm lý bất thường dẫn đến hành vi tiêu cực.

- Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo làm ảnh hưởng đến uy tín giáo dục của nhà trường và thầy cô giáo. Đảm bảo đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

3.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

*** Nhiệm vụ:**

Tiếp tục thực hiện giai đoạn II của Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến 2025” căn cứ theo Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng các môn học tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông.

*** Chỉ tiêu:**

- 08/08 em (100%) học sinh được học tiếng Việt trong nhà trường biết nói và viết thành thạo Tiếng Việt, giao tiếp lưu loát với mọi người trong nhà trường và trong cộng đồng.

STT	Họ tên học sinh	Năm sinh	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Dân tộc
1.	Lưu Bình An	2016	2C	Phạm Thị Sen	Hán
2.	Bùi Thị Mai Trang	2014	3B	Nguyễn Thị Tần	Mường
3	Lò Thị Oanh	2014	4D	Nguyễn Thị Lâm	Thái
4	Cao Gia Bảo	2013	5A	Phạm Thị Năm	Mường
5	Diệp Trần Anh Thơ	2014	4A	Đinh Thị Ngọc Hậu	Sán Dìu
6	Hoàng Linh Đan	2015	3C	Nguyễn Thị Hương	Tày
7	Bùi thế Phong	2014	4D	Nguyễn Thị Lâm	Mường
8	Phu Huyền Anh	2017	1B	Đỗ Thùy Dung	Hoa

*** Biện pháp:**

-Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề môn Tiếng Việt ở tất cả các khối lớp; tăng thời lượng dạy học Tiếng Việt ở buổi 2/ngày đối với những lớp có HS dân tộc.

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, nắm bắt thông tin học sinh. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giao lưu thêm về Tiếng Việt sau các buổi học.

- Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể, tổ chức, cá nhân giúp đỡ học sinh. Làm tốt công tác chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn.

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

**** Nhiệm vụ:***

Thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 28/3/2020 của UBND thị xã về triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 242/PGD&ĐT ngày 11/3/2021 của Phòng GD&ĐT về triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho trẻ tự kỷ, rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030; tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam và công tác người khuyết tật năm học 2024- 2025 trong nhà trường.

**** Chỉ tiêu:*** 03/03 học sinh khuyết tật được giáo dục hòa nhập và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

TT	Họ tên học sinh	Năm sinh	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Dạng tật
1	Nguyễn Hà Trang	2016	3C	Phạm Thị Sen	chậm phát triển trí tuệ
2	Nguyễn Thị Hòa	2015	4C	Nguyễn Thị Hương	chậm phát triển trí tuệ
3	Đình Tuấn Kiệt	2015	3C	Phạm Thị Sen	chậm phát triển trí tuệ

**** Biện pháp:***

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, nắm bắt thông tin học sinh, xây dựng kế hoạch học tập cho học sinh khuyết tật học hòa nhập. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch của giáo viên thông qua sổ ghi chép, đánh giá sự tiến bộ của học sinh khuyết tật.

- Phát động phong trào nuôi lợn nhân đạo trong các lớp để hỗ trợ HS KT

- Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể, tổ chức, cá nhân giúp đỡ HS khuyết tật.

- Thực hiện đúng chính sách cho trẻ khuyết tật và giáo viên dạy trẻ khuyết tật

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ có hoàn cảnh khó khăn

**** Nhiệm vụ:***

-Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

*** Chỉ tiêu:**

- 26/26 học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, nắm bắt thông tin học sinh để có kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ học sinh.

- Phát động phong trào nuôi lợn nhân đạo trong các lớp để hỗ trợ HS, tặng quà các dịp khai giảng, lễ tết, trung thu, ...

- Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể, tổ chức, cá nhân giúp đỡ học sinh HCKK

4. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

4.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện Luật Giáo dục 2019; Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo;

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV có năng lực được quy hoạch cán bộ nguồn trong các giai đoạn 2021-2025.

- 100% CBQL, GV NV có đủ hồ sơ văn bản lưu tại nhà trường và quản lý trên phần mềm QLCB, PMIS, EMIS.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng quy hoạch đội ngũ CBQL, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn để đảm bảo trong mỗi giai đoạn đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đáp ứng được yêu cầu trong công tác quản lý của nhà trường.

- Quản lý viên chức- người lao động thông qua Quản lý hồ sơ: 100% CBQL, GV NV có đủ hồ sơ văn bản lưu tại nhà trường và văn bản điện tử trên phần mềm PMIS, EMIS.

- Bố trí cán bộ giáo viên, nhân viên đủ, đúng vị trí việc làm đủ định mức giáo viên/lớp theo kế hoạch phát triển giáo dục; kế hoạch biên chế.

- Công tác quy hoạch nguồn CBQL, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn:

+ Tiến hành rà soát, bổ sung, đưa ra khỏi nguồn các chức danh quy hoạch Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giai đoạn 2020-2025 (2021-2026; 2025-2030).

+ Xây dựng nguồn các chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giai đoạn 2025-2030 (2026-2031) đảm bảo về số lượng và tiêu chuẩn theo quy định.

+ Xây dựng nguồn Tổ trưởng, Tổ phó các tổ chuyên môn hàng năm.

- Ngay từ đầu năm bố trí phân công công việc cho phù hợp, đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng cho các giáo viên chưa đạt chuẩn.

- Thực hiện tốt việc tổ chức đánh giá, thi đua khen thưởng nhằm nâng cao tinh thần, không khí khẩn khởi trong đội ngũ nhà giáo.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

*** Nhiệm vụ:**

Căn cứ Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 1742/KH-PGD&ĐT ngày 04/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025,

Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Kế hoạch bồi dưỡng hè năm 2024 cho cán bộ quản lý và giáo viên cấp tiểu học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên được tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5;
- 100% CBQL, giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên trong hè 2024 và trong năm học theo các modul đăng ký tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chính trị.
- 100% giáo viên dạy học lớp 5 được tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2024-2025.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động được đảm bảo thực hiện đúng chế độ, chính sách được hưởng theo quy định trong nhà trường.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2024-2025.

- Xây dựng kế hoạch triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 về dạy học sách giáo khoa lớp 5. Cử chọn bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và CBQL theo chương trình các modul đăng ký (bồi dưỡng trực tuyến và trực tiếp).

- Tăng cường công tác tự bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất của người học, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua các hoạt động học. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 đã được tập huấn sách lớp 5 để GV chủ động nghiên cứu, tiếp cận chương trình thông qua BDTX, dự giờ thăm lớp.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Nhiệm vụ:**

- Đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Triển khai hiệu quả thông tư số 16/2022 của Bộ GD&ĐT về tổ chức các hoạt động thư viện trong trường học từ năm học 2024-2025 nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường;

- Các lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 mỗi lớp có một phòng học riêng, đủ đồ dùng và thiết bị dạy học theo quy định.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

- Thực hiện tốt việc sử dụng nguồn ngân sách được cấp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả chi đúng trong tâm, phục vụ hoạt động của nhà trường.

- CSVC của nhà trường được quản lý sử dụng có hiệu quả, không để thất thoát.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch bổ sung CSVC phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện mua sắm CSVC đúng thủ tục, quy định của các cấp đảm bảo nguyên tắc tài chính.

- Phân công cán bộ quản lý CSVC của nhà trường; tổ chức kiểm kê tài sản vào cuối tháng 5 và tháng 12 hàng năm.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục: tuyên truyền vận động để phụ huynh HS hiểu được ý nghĩa và ủng hộ chủ trương XHH. Huy động CMHS tự nguyện đóng góp kinh phí, nhân công... để xây dựng cảnh quan nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp. Đặc biệt trong việc thực hiện chủ trương lắp “Điều hòa cho em.”

- Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và đề xuất nhu cầu mở rộng diện tích đất để xây dựng thêm phòng học, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp học có sĩ số học sinh vượt quá quy định, để thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Đề xuất với các cơ quan chuyên môn để tiến hành giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học bộ môn, sân thể dục thể thao trong nhà trường. Đẩy mạnh việc xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

*** Nhiệm vụ:**

Thực hiện theo Thông tư số 27/2023/TT- BGDDT ngày 28/12/2023 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 4119/QĐ-BGDDT ngày 01/12/2023 của Bộ GD&ĐT V/v phê duyệt sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa môn Tiếng Trung quốc lớp 3, lớp 4 môn sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 392/QĐ-BGDDT ngày 26/01/2024 của Bộ GD&ĐT V/v phê duyệt sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa các môn ngoại ngữ 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; tổ chức triển khai, sử dụng danh mục sách giáo khoa lớp 5 đã lựa chọn thực hiện trong năm học 2024-2025 .

- Trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo đúng quy định, đảm bảo

chất lượng, số lượng, kịp thời cho giáo viên, học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS có đủ bộ đồ dùng học tập, sách giáo khoa theo đúng quy định.
- 100% GV có đủ sách, tài liệu tham khảo, đồ dùng, thiết bị dạy học.

*** Biện pháp:**

- Triển khai tới học sinh và phụ huynh về việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu học theo quy định học trong chương trình GDPT cho CMHS nắm được đề trang bị cho học sinh đúng chủng loại theo quy định.

- Hướng dẫn CMHS mua đủ sách vở cho con em trước khi vào năm học mới; Tổ chức quyên góp sách vào cuối năm học, tặng sách, vở cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn vào đầu năm học.

- Bộ phận chuyên môn, các tổ chuyên môn đề xuất tài liệu tham khảo cần bổ sung cho năm học. Mua bổ sung đầu sách, cuốn sách phục vụ thư viện còn thiếu

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

***Nhiệm vụ**

Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT. Tiếp tục đổi mới hoạt động thư viện trường tiểu học củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

*** Chỉ tiêu.**

-100% các lớp được học tiết đọc và học thư viện (02 tiết đọc/học kì/lớp; 01 tiết học thư viện/ HK/1 lớp/ môn học

***Biện pháp.**

- Các tiết đọc giao cho GV CN hoặc GV bộ môn.

- Rà soát các qui định về thư viện chuẩn (mức 1, 2) theo thông tư Số: 16/2022/TT-BGDĐT, huy động các nguồn lực để đảm bảo các tiêu chuẩn của thư viện.

4.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

*** Nhiệm vụ**

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện số 566/KH -PGD&ĐT ngày 25/4/2023 về thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 theo Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Kế hoạch 578/KH-PGD&ĐT ngày 06/6/2022 của Phòng GD&ĐT về thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Thực hiện sử dụng và khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý CBGV, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành. Đẩy mạnh UDCNTT trong giảng dạy.

- Thực hiện chuyển đổi số trên hệ thống quốc gia, kỹ năng công dân số, học bạ số

*** Chỉ tiêu:**

- Phấn đấu 100% CBGV sử dụng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và làm việc.
- Tham gia các cuộc thi Tin học trẻ và sáng tạo về CNTT do tỉnh tổ chức.
- Dạy học trên phòng học Thông minh (CBGV Đăng ký các tiết dạy)
- 100% CBGV Soạn và duyệt giáo án online; sử dụng các phần mềm dạy học E-learning, soạn bài giảng điện tử Powerpoint, ...
- 100% CBQL, GV tham gia học tập bồi dưỡng theo phần mềm học tập trực tuyến LMS tập huấn giáo viên.
- Thực hiện việc dạy học trên truyền hình trực tuyến qua mạng Internet, các buổi nghỉ học để hoạt động ngoại khóa (5% nếu có dịch bệnh xảy ra thì tổ chức học trực tuyến)
- 100% CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, công tác.
- Đăng tải ít nhất 02 tài liệu/GV/ năm vào phần mềm trường học kết nối.

*** Biện pháp:**

- Thành lập tổ CNTT do đồng chí Phùng Tiến Thắng Phó Hiệu trưởng phụ trách, xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn CNTT cho CB, GV, NV, trưởng các bộ phận, đoàn thể kiêm nhiệm phụ trách từng lĩnh vực để phân công , sử dụng, bảo quản, viết bài,... có sự giám sát kiểm tra của Hi ệu trưởng và đánh giá kết quả thực hiện hàng tháng . Cán bộ, giáo viên, nhân viên biết sử dụng mềm Zoom, Google Meet để họp, trao đổi công việc, dạy học trực tuyến.

- Khuyến khích giáo viên dự giờ, học hỏi chuyên môn, thông qua trang mạng Zalo, Zoom, Microsoft Teams; tổ chức chuyên đề trên phòng học đa chức năng, Trực tuyến.. CBGV bố trí thời gian tự học bồi dưỡng chuyên môn theo trực tuyến LMS tập huấn cán bộ, giáo viên; Phân công thực hiện công tác báo cáo, đảm bảo thời gian theo quy định trên các phần mềm trực tuyến. Giao cho từng bộ phận phụ trách các phần mềm phục vụ công tác quản lý: Hiệu trưởng quản lý phần mềm quản lý cán bộ. Phó Hiệu trưởng phụ trách phần mềm SMAS, PCGD, KĐCL, soạn duyệt giáo án onlie, kiểm duyệt đưa trang Website của trường.

- Quản lý hồ sơ tuyển sinh lớp 1 trực tuyến; quản lý số định danh của học sinh các khối lớp trên trực tuyến và phần mềm SMAS (theo chuyển đổi số quốc gia).

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

**** Nhiệm vụ:***

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**** Chỉ tiêu.***

-100% HS được học Tin học với thời lượng 1tiết/Tuần.

-100% HS Có trình độ và hiểu biết nhất định về công nghệ, Internet, truyền thông số,... có thể sử dụng Internet, công nghệ thông tin, truyền thông thông minh vào một số lĩnh vực của cuộc sống và học tập số.

****Biện pháp***

- Tích hợp GD dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, đặc biệt là môn Công nghệ... giúp HS hiểu biết về luật truyền thông và cẩn trọng trong giao tiếp. Có trách nhiệm và đạo đức thông tin, có trách nhiệm với hành động của bản thân trên môi trường số.

- Đảm bảo CSVC phòng Tin và số máy tính phụ vụ cho dạy học.

5. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

5.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp theo điều kiện địa phương.Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ, khối. đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức quản lý và chuyên môn, tăng cường chuyển đổi số, số sách điện tử...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục.

5.2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

**** Nhiệm vụ:***

-Thực hiện Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học;

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, tài liệu, thiết bị dạy học. Đầu tư nâng cấp thư viện đáp ứng Chương

trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- Sử dụng đúng mục đích có hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước; huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách được cấp hàng năm, huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật;

- Nhà trường được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

6. Công tác giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, hoạt động thể dục thể thao và y tế trường học.

6.1. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị

*** Nhiệm vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025; về thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.

Thực hiện Kế hoạch của UBND thị xã Đông Triều về triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy.
- 100% HS có đạo đức ngoan, được giáo dục chính trị, tư tưởng.

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền về Luật An ninh mạng; Luật Giáo dục 2019, các văn bản Luật đơn vị hành chính của các cấp có thẩm quyền quy định tới học sinh nắm được và thực hiện có hiệu quả.

- GVCN thực hiện công tác chủ nhiệm lớp: Hướng dẫn HS nề nếp tự quản, cách giao tiếp, ứng xử với bạn bè, thầy cô, thực hiện tốt nội quy trường, lớp. Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, nhà giáo và học sinh tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” sử dụng thiết thực bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống” dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Các lực lượng giáo dục trong trường thực hiện tốt việc tuyên truyền phổ biến các nhiệm vụ của học sinh, Luật Giao thông, tác hại của việc mắc phải các tệ nạn xã hội. Xây dựng môi trường giáo dục không khói thuốc lá. Đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần đảm bảo môi trường văn hóa trong nhà trường.

- Thực hiện chế độ thông tin 2 chiều giữa nhà trường và CMHS bằng nhiều hình thức như: Gặp gỡ trao đổi trực tiếp, điện thoại, thăm gia đình HS, sổ liên lạc.

- Nhà trường đánh giá, xếp loại cá nhân, lớp theo tuần, kỳ, cuối năm.

6.2. Công tác học sinh

*** Nhiệm vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025;

- Giúp HS có hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực hành vi đạo đức và chuẩn mực hành vi mang tính pháp luật phù hợp với lứa tuổi trong các mối quan hệ.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS hoàn thành chương trình rèn luyện Đội viên đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ. Duy trì hát Quốc ca trong Lễ chào cờ.

- 100% HS thực hiện tốt Luật Giao thông. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện; HS không mắc tệ nạn xã hội, thực hiện tốt phong trào “5 không” trong nhà trường; HS được tham gia các chương trình GD nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, nhân cách HS..

*** Biện pháp:**

- Thực hiện nghiêm túc về việc triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong ngành Giáo dục giai đoạn 2016-2020; triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm học 2024-2025.

- Tiếp tục triển khai bộ tài liệu giáo dục “Văn hóa giao thông” cho học sinh tiểu học; chỉ đạo, triển khai tổ chức các cuộc thi về An toàn giao thông dành cho học sinh Tiểu học.

- Chỉ đạo chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động giáo dục, phân công trách nhiệm cho các bộ phận và từng thành viên cụ thể thực hiện.

- Tuyên truyền bằng kênh thông tin tới từng đối tượng GV, HS, PH cùng chung tay GD đạo đức cho HS. GD đạo đức cho HS theo 2 hướng: Tích hợp trong các bộ

môn văn hóa và các hoạt động ngoại khóa. Chú trọng nâng cao chất lượng môn đạo đức.

- Tổ chức cho HS ký cam kết thực hiện, kiểm tra giám sát và xếp loại thi đua theo từng tuần, tháng. Tổ chức tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt qua các buổi phát thanh măng non, các buổi sinh hoạt tập thể, các HĐGDNGLL,...

- Tăng cường công tác phối kết hợp với các đoàn thể địa phương, các lực lượng trong và ngoài nhà trường.

- Chỉ đạo cụ thể từng chủ điểm thông qua hoạt động chuyên môn. Chú trọng nâng cao chất lượng bộ môn giáo dục đạo đức.

- Làm tốt công tác tuyên truyền trong GV, cha mẹ HS: Giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” qua các kênh thông tin.

- Tham mưu với các ban ngành ở địa phương cùng chung tay xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể. Giao cho Liên Đội tổ chức.

6.3. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện phong trào của Đội chủ đề năm học "***Thiếu nhi Quảng Ninh, chăm ngoan, học tốt. Tiếp bước cha anh***";

*** Chỉ tiêu:**

- 100% Liên đội tổ chức cho các em thiếu nhi đến với địa chỉ đỏ.

- 100% Liên đội có hoạt động, công trình, phần việc chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 83 năm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- 100% Liên đội thực hiện tốt việc hỗ trợ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn theo chỉ tiêu được Hội đồng Đội thị xã phân bổ.

- 100% Liên đội có ít nhất 01 mô hình trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, rèn luyện kỹ năng cho thiếu nhi.

- 100% Liên đội thành lập và duy trì hoạt động của CLB Ngoại ngữ trong trường học; tổ chức Ngày hội “Nét đẹp Thầy trò”

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền, phổ biến và triển khai Luật Trẻ em, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến trẻ em trong thiếu nhi. Tuyên truyền, tổ chức cho thiếu nhi thực hiện phong trào "***Thiếu nhi thi đua làm theo Năm điều Bác Hồ dạy***"; nghiên cứu triển khai phù hợp các phong trào theo từng nội dung, địa bàn cụ thể.

- Xây dựng Đội vững mạnh kết hợp với phong trào đọc và làm theo báo đội. Thực hiện chương trình công tác Đội năm học: tổ chức Ngày hội “Nét đẹp Thầy trò”; chuyên đề “XD tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường”; cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện hay”

- Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm trước Hội đồng Đội thị xã và Ban giám hiệu về hoạt động của Liên đội.

- Cụ thể hoá kế hoạch hoạt động của Liên đội nhằm góp phần thực hiện kế hoạch năm học của nhà Trường bằng các hoạt động cụ thể.

- Phân công trách nhiệm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của các thành viên trong BCH, các tổ chức Đội của Liên đội. Sơ kết, tổng kết phong trào Đội.

- Liên đội trưởng: Triển khai các công việc, các hoạt động đến các thành viên trong BCH liên đội mà Tổng phụ trách giao. Giám sát hoạt động của các đội cờ đỏ, đội tuyên truyền phát thanh măng non. Nhận giao ban của Đội cờ đỏ hàng tuần của các lớp. Triển khai các hoạt động, nội dung công việc khi được uỷ quyền của Tổng phụ trách.

6.4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao

*** Nhiệm vụ**

-Thực hiện Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2024-2025,

- Thực hiện đánh giá, xếp loại thể lực học sinh Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% HS được tập luyện thể dục có thể lực tốt, được khám sức khỏe đầu năm học

- 100% HS có thói quen rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh; có những kiến thức Âm nhạc, Mỹ thuật phù hợp với lứa tuổi.

- 100% HS có ý thức rèn luyện thân thể thực hiện tốt nề nếp thể dục nhịp điệu và múa hát tập thể, được tham gia các trò chơi dân gian, các bài võ cổ truyền, biết bơi,...

- 100% HS biết lao động tự phục vụ bản thân và tham gia lao động vệ sinh chung, biết cách sử dụng một số dụng cụ lao động đơn giản và biết cách tiến hành một số công việc lao động đơn giản trong gia đình và nhà trường.

*** Biện pháp:**

- Thực hiện giáo dục thể chất, thẩm mỹ, lao động và các hoạt động TDTT cho học sinh nhằm nâng cao chất GD toàn diện cho HS trong nhà trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng lập kế hoạch, thành lập ban chỉ đạo và triển khai thực hiện, phối kết hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường phát động phong trào GD thể chất thẩm mỹ, lao động. Tổ chức các hoạt động đánh giá phong trào, đúc kết rút kinh nghiệm. Nâng cao chất lượng GV dạy các bộ môn thể dục.

- Giao cho Tổng phụ trách Đội kết hợp GV chủ nhiệm ôn bài thể dục nhịp điệu, múa hát tập thể, bài võ cổ truyền cho HS lớp 2, 3, 4, 5 và dạy mới cho HS lớp 1, TPT-GV sưu tầm tổ chức các trò chơi dân gian cho học sinh. Các lớp tổ chức thi, tham gia ở cấp trường; chọn đội tuyển, luyện tập để tham dự các cấp.

- Công tác tuyên truyền phòng, tránh tai nạn đuối nước cho học sinh; tham gia và tổ chức các lớp tập huấn dạy bơi, cứu đuối, phòng, tránh tai nạn đuối nước cho học sinh. Nhà trường chủ động phối hợp với địa phương tổ chức dạy bơi cho học sinh và tham gia tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước cho đội ngũ giáo viên Thể dục thể thao trong nhà trường; khuyến cáo học sinh tuyệt đối không tắm ở những nơi có nguy cơ đuối nước, không tự ý hoặc rủ nhau tắm, bơi khi không có người lớn kèm.

- Tổ chức cho học sinh các lớp lao động chuyên đảm bảo sạch sẽ, thực hiện chủ trương chỉnh trang trường lớp “Sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên phường tự quản công trường an toàn.

- Cuối kỳ, cuối năm đánh giá xếp loại thể lực học sinh công bằng, nghiêm túc.

6.5. Công tác Y tế trường học

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ Y tế trường học, bảo hiểm y tế và công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm học 2024-2025;
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về y tế trường học;
- Thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh được tuyên truyền phòng chống dịch các loại bệnh.
- 100% học sinh thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp sạch đẹp.
- 100 % HS được khám sức khỏe đầu năm học theo kế hoạch phối hợp trạm.
- 100% HS tham gia bảo hiểm y tế.
- 100% HS được sử dụng nguồn nước uống đảm bảo chất lượng vệ sinh.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trong năm học. Xây dựng phương án phòng, chống dịch bệnh trong năm học; Nhân viên y tế được tập huấn, bồi dưỡng về y tế. Kiện toàn ban chăm sóc sức khỏe học sinh.
- Thành lập hội chữ thập đỏ của nhà trường để các thành viên tuyên truyền, hoạt động có hiệu quả.

- Tuyên truyền cho HS biết phòng chống các bệnh lây nhiễm. Phối hợp với CMHS giữ VS cá nhân cho HS, kết hợp với Trạm y tế phường tổ chức kiểm tra khám sức khỏe cho HS.

Tích cực kiểm tra việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh

- Hướng dẫn HS giữ vệ sinh cá nhân, chung. Phối hợp GVCN, trực ban.
- Đội cờ đỏ kiểm tra vệ sinh hàng ngày. Nhắc nhở những tập thể, cá nhân chưa thực hiện tốt những quy định của nhà trường.
- Y tế nhà trường phối kết hợp với Trung tâm y tế thị xã, trạm y tế phường để kiểm tra sức khỏe định kỳ và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HS.
- Tuyên truyền, vận động học sinh tích cực tham gia bảo hiểm y tế.
- Hợp đồng công ty Ngọc Á cho HS uống nước tinh khiết đóng chai.
- Bán trú đảm bảo An toàn thực phẩm; tổ chức ăn bán trú đảm bảo thực hiện quy định về an toàn thực phẩm, nước sạch và vệ sinh môi trường; phối hợp với công ty lưu mẫu thức ăn đúng quy định. Quản lý, chăm sóc học sinh đảm bảo giờ ăn, nghỉ trưa đúng quy định.
- Thực hiện đảm bảo tiêu chí trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích học sinh.
- Hợp đồng với cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác sinh hoạt.

6.6. Vệ sinh an toàn thực phẩm

*** Nhiệm vụ:**

Thực hiện chặt chẽ việc đảm bảo VSATTP học sinh toàn trường cũng như 300-325 học sinh ăn ngủ bán trú.

*** Chỉ tiêu:** 100% học sinh ăn ngủ bán trú tại trường được ăn uống, chăm sóc đảm bảo vệ sinh

*** Biện pháp:**

- Thường xuyên giám sát công tác bảo đảm VSATTP để đảm bảo sức khỏe học sinh. Giải tỏa các hộ buôn bán hàng rong không đảm bảo VSATTP trước cổng trường.

Tuyên truyền, vận động kiên quyết không để con em mua bánh, quà vặt không hợp vệ sinh. Khuyến khích ăn sáng ở nhà, không ăn quà vặt trong trường.

7. Công tác nghiên cứu khoa học

*** Nhiệm vụ:**

- Nâng cao khả năng tự nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm, ứng dụng khoa học vào thực tiễn trong công tác quản lý, chỉ đạo, giảng dạy, giáo dục học sinh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để rút ra các giải pháp, sáng kiến hay trong giảng dạy và quản lý giáo dục; góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 70-100% CB, GV, NV có SKKN hoặc GPST cấp trường, cấp thị xã.

*** Biện pháp**

- Nhà trường phối hợp cùng công đoàn tích cực động viên cán bộ giáo viên, nhân viên hưởng ứng phong trào viết SKKN (GPST).

- Hướng dẫn CBGV, NV đăng ký SKKN (GPST) tập trung vào trong công tác quản lý và chuyên môn có tính ứng dụng cao về đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, công tác giáo dục đạo đức, bồi dưỡng học sinh, công tác quản lý.

- Tổ chức tốt việc ứng dụng, phổ biến SKKN vào thực tiễn giảng dạy.

- Thành lập Hội đồng KH SKKN cấp trường đánh giá, xếp loại SKKN (GPST).

8. Công tác kiểm tra nội bộ trường học; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

*** Nhiệm vụ:**

- Kiểm tra toàn diện giáo viên nhà trường.

- Cải cách các thủ tục hành chính nhanh gọn.

- Công khai các thông tin hoạt động của nhà trường, công khai các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học và đội ngũ; công khai về thu, chi tài chính. Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CB, GV, NV được kiểm tra toàn diện 1 lần/năm học: Kiểm tra việc tổ chức giảng dạy, học tập, thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học; kiểm tra và đánh giá xếp loại; tình hình chất lượng giảng dạy của giáo viên và học sinh

- 100% CB, GV, NV được thực hiện quy chế dân chủ.

- Công khai các thông tin về chất lượng, đội ngũ, CSVC, tài chính trên trang websise của nhà trường.

*** Biện pháp**

- Thành lập ban kiểm tra, ra quyết định kiểm tra và thông báo tới đối tượng kiểm tra. Ban kiểm tra tiến hành kiểm tra và kết luận.

- Kiểm tra phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, hiệu quả. Kết quả kiểm tra phải phản ánh đúng thực trạng về đối tượng kiểm tra, tránh định kiến, cả nể, làm qua loa, hình thức;

Kiểm tra được tổ chức thường xuyên, kịp thời, theo đúng kế hoạch;

Kiểm tra phải công khai, sau kiểm tra phải có văn bản đánh giá cụ thể từng đối tượng đã được kiểm tra. Phân công cán bộ, giáo viên cốt cán tham gia vào quá trình kiểm tra, biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra của cá nhân, bộ phận trong nhà trường.

Lập hồ sơ kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra, biên bản kiểm tra cần ghi đầy đủ, cụ thể, có chữ ký của người kiểm tra và đối tượng được kiểm

- BLĐ và các bộ phận tổ CNTT, tổ văn phòng công khai các mảng lên trang điện tử của nhà trường có đường link: thxuanson.dongtrieu.edu.vn

9. Xây dựng mô hình trường học Hạnh phúc

*** Nhiệm vụ:**

Xây dựng mô hình "Trường học hạnh phúc" để giáo viên và học sinh cảm nhận được trường học là ngôi nhà thứ hai của mình

* **Chỉ tiêu:** 100% giáo viên và học sinh mỗi ngày đến trường thật sự là một ngày vui và ý nghĩa; không có bạo lực học đường, không có sự xúc phạm về danh dự, nhân phẩm của giáo viên và học sinh; không có áp lực về điểm số.

*** Biện pháp:**

- Nhà trường đã nỗ lực thay đổi, từ tư duy của cán bộ quản lý đến tư duy của đội ngũ giáo viên.

đổi mới phương pháp dạy học theo hướng chuyển từ định hướng nội dung sang định hướng phát triển năng lực, bảo đảm mục tiêu phát triển giáo dục toàn diện. Tổ chức kiểm tra, đánh giá phù hợp năng lực vì sự tiến bộ của học sinh; không yêu cầu học sinh phải ghi nhớ máy móc kiến thức và hạn chế được tình trạng học thụ động, bệnh thành tích...

10. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể:

*** Nhiệm vụ:**

Thực hiện Điều lệ đảng, sinh hoạt đảng thường kỳ. Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ đảng trong công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm học nhà trường.

***Chỉ tiêu**

- Bồi dưỡng cảm tình đảng, bồi dưỡng kết nạp từ 1-2 quần chúng ưu tú kết nạp Đảng.

*** Biện pháp:**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền cán bộ, đảng viên thực hiện tốt Điều lệ đảng, gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, trong các cuộc vận động lớn của ngành, địa phương. Tăng cường việc lãnh đạo của chi bộ Đảng trong công tác dạy và học; thực hiện tốt trong việc phòng, chống dịch Covid-

19 trong tình hình mới. Làm tốt công tác tuyên phòng, chống dịch bệnh cho CBDV, NLD, HS.

- Phân công đảng viên trong chi bộ theo dõi giúp đỡ, bồi dưỡng giới thiệu Đoàn viên ưu tú đứng vào hàng ngũ của Đảng và kết nạp được đảng viên vào Đảng theo kế hoạch đề ra.

- Tham gia sinh hoạt chi bộ thường xuyên 1 lần/tháng, đóng đảng phí đầy đủ theo tháng.

Cuối năm đạt danh hiệu chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đảng viên đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Công tác phối hợp các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên**

- Nhà trường phối hợp với các lực lượng đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện CMHS để tạo sức mạnh đoàn kết, thân ái, giúp đỡ, chia sẻ và lan tỏa tới các cán bộ, giáo viên, đoàn viên thanh niên, nhi đồng trong việc tổ chức thực hiện tốt kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch nhiệm vụ năm học đã đề ra đạt hiệu quả.

11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

*** Nhiệm vụ:**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thực hiện với lớp 5 quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục theo lộ trình.

- Tiếp tục truyền các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành, chính sách của tỉnh (quyết định số 625/QĐ/PGD&ĐT ngày 05/8/2024 và quyết định số 853/QĐ/PGD&ĐT ngày 18/9/2024) về hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2024-2025 đến cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh trong cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh và nhân dân.

- Cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBQL, GV hiểu và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục, tập huấn về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục cho CB, GV, NV, HS, nhân dân thông qua các kênh thông tin cuộc họp, các cuộc tập huấn, hội nghị, ...

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện giảng dạy chương trình GDPT 2018 dạy đúng, dạy đủ từ lớp 1 đến lớp 5 và lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo đúng quy định.

- Chuẩn bị về CSVC, lựa chọn đội ngũ cho giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025. Tạo điều kiện cho CBQL, GV tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khích lệ, động viên CBGVNV cùng tham gia thực hiện nghiêm túc.

- Nêu gương những tấm gương người tốt việc tốt tiêu biểu trong giáo dục.

12. Công tác thi đua

1.2.1. Chỉ tiêu

a) Cá nhân cán bộ giáo viên nhân viên: (Chi tiết phụ lục 1)

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 29 người
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 08 người
- Đề UBND thị xã tặng Giấy khen: 05 người
- Đề UBND tỉnh tặng Giấy khen: 01 người
- GVĐG giỏi cấp thị xã : 13 người
- GVĐG cấp tỉnh: 02 người

b) Tập thể nhà trường: Lao động Tiên tiến cấp thị xã

c) Hình thức khen thưởng đối với học sinh: (Chi tiết phụ lục 2)

- Học sinh đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng: 317 em = 61,91%
- Học sinh được cấp trên khen thưởng: 35 em = 11,04%

12.2. Biện pháp

Thực hiện phổ biến, tuyên truyền Công văn 1625/PGD&ĐT ngày 16/9/2024 của Phòng GD&ĐT về Hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng năm học 2024-2025; căn cứ vào: (1) Phong trào thi đua; (2)Thành tích thi đua; (3)Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; thực hiện theo Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều; Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ; thực hiện theo Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GDĐT; Quyết định số 1100/QĐ-SGDĐT ngày 09/7/2021 của Sở GDĐT Quảng Ninh.

- Thành lập Ban thi đua của nhà trường phối hợp cùng ban chấp hành công đoàn trường tuyên truyền tới CBGVNV về Luật thi đua, nghị định thi đua khen thưởng.

- Vận động CBGVNV thực hiện tốt các phong trào thi đua danh hiệu thi đua cá nhân và các tập thể ngay từ đầu năm học mới.

- Ban TĐ-KT nhà trường xây dựng kế hoạch về các phong trào thi đua và tổng hợp, báo cáo kết quả thường xuyên.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua trong toàn trường. Làm tốt công tác tuyên dương khen thưởng, đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến. Thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể đạt thành tích cao.

- Cuối kỳ, cuối năm sơ kết, tổng kết thi đua và động viên khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và khen thưởng đột xuất khi lập thành tích.

PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THÁNG

(kèm theo các Phụ lục 1-5)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban lãnh đạo

Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều 11 của thông tư 28/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.1. Hiệu trưởng: Trần Thị Kim Liên

- Quản lý chung các mặt hoạt động của nhà trường.
- Quản lý công tác tổ chức nhà trường.
- Phụ trách công tác Thi đua- khen thưởng;
- Quản lý công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- Phụ trách công tác tổ chức nhiệm lớp; Công tác giáo dục đạo đức PL HS.
- Công tác kiểm định CLGD của trường.
- Quản lý tài chính, tài sản nhà trường.
- Tham gia trực tiếp giảng dạy 2 tiết/tuần.
- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn tổ 4+5.

1.2. Phó hiệu trưởng: Phùng Tiến Thắng

Phụ trách các công tác chuyên môn, cụ thể như sau:

- Phụ trách Chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy và học trong nhà trường (xếp TKB cho giáo viên); kiểm tra công tác kiểm tra nội bộ; duyệt giáo án; tổ chức quản lý hồ sơ kiểm tra định kỳ, kiểm tra học sinh; theo dõi chất lượng học sinh trên phần mềm Smas; quản lý hồ sơ học sinh trực tuyến toàn trường (SMAS)
- Phụ trách công tác: Phổ cập giáo dục (theo dõi học sinh đi, đến); công tác Kiểm định CLGD, trường chuẩn quốc gia của trường.
- Phụ trách công tác hoạt động GD ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp (các môn học Hoạt động trong phòng học trải nghiệm, Tin học, KNS, hoạt động giảng dạy Tiếng Anh với người nước ngoài, các câu lạc bộ...)
- Phụ trách các phong trào thi đua học sinh. Phụ trách các cuộc thi, giao lưu HS. Tổng hợp kết quả các phong trào thi đua của lớp, HS.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tốt Chương trình dạy học, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh hạn chế.
- Chỉ đạo Ban xây dựng trường học Xanh, sạch, đẹp, an toàn.
- Theo dõi cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, thư viện, y tế của nhà trường.
- Phụ trách công tác lao động vệ sinh, giáo dục thể chất- VNNTDTT.
- Phụ trách công tác bán trú, ATTP.
- Phụ trách các cuộc vận động và phong trào thi đua của CB-GV-NV
- Phụ trách tổ công nghệ thông tin và chuyển đổi số, kỹ năng công dân số, học bạ số; hội họp trực tuyến, đưa tin bài, tư liệu, tài nguyên.....lên trang website của trường.
- Phụ trách điểm lẻ khu Mễ Sơn (từ lớp 1- lớp 4).

- Phó Hiệu trưởng là người giúp việc cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng. Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng uỷ quyền .

- Tham gia trực tiếp giảng dạy 4 tiết/tuần.
- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn tổ 2+3.

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

*** Tổ chuyên môn** (Thực hiện theo Điều 14 TT 28/2020/ TT – BGDĐT).

- Xây dựng kế hoạch chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý các thành viên trong tổ theo kế hoạch dạy học và phân phối chương trình quy định của BGD&ĐT ban hành.

- Tổ chức bồi dưỡng CM, nghiệp vụ; Tổ chức kiểm tra, đánh giá cá nhân, đề xuất thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với GV trong tổ.

- Tổ phó giúp tổ trưởng trong các hoạt động của tổ
- Thực hiện một số công việc do tổ trưởng uỷ quyền.

*** Tổ trưởng Tổ 1:** đ/c Nguyễn Hải Đăng

*** Danh sách các thành viên tổ chuyên môn tổ 1**

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên dạy bộ môn
1	1A	Đỗ Thùy Dung	5		Vũ Thu Thảo
2	1B	Phạm Thị Hậu	6		Hoàng Thị Dung
3	1C	Nguyễn Thị Tần	7		Trần Thị Kim Thành
4	1D	Nguyễn Hải Đăng	8		Lương Thị Ly

*** Tổ trưởng Tổ 2,3:** đ/c Phạm Thị Nga

*** Danh sách các thành viên tổ chuyên môn tổ 2+3**

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm
1	2A	Phạm Thị Nga	5	3B	Nguyễn Thị Hoa
2	2B	Nguyễn Thị Thu Hà	6	3C	Phạm Thị Sen
3	2C	Nguyễn Thị Hương	7		Ngô Thị Giang
4	3A	Nguyễn Thị Huyền	8		Lê Thị Biện

*** Tổ trưởng Tổ 4+5:** đ/c Phạm Thị Hồng Phượng

*** Danh sách các thành viên tổ chuyên môn tổ 4+5**

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm
1	4A	Phạm Thị Năm	6	5C	Nguyễn Thị Lâm
2	4B	Phạm Thị Hồng Phượng	7		Lê Thị Thu Hà
3	4C	Nguyễn Thị Uyên	8		Đặng Thị Hiền
4	5A	Đinh Thị Ngọc Hậu	9		Nguyễn Thị Hằng
5	5B	Nguyễn Thị Dịu			

***Tổ Văn phòng:** (Thực hiện theo Điều 15 TT 28/2020/ TT - BGDDT)

- Tổ trưởng: Đ/c **Nguyễn Thị Thơ** phụ trách Kế toán & văn thư

- + Nhiệm vụ tổ trưởng văn phòng:
 - Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường và quản lý các thành viên trong tổ .
 - Chỉ đạo tổ duy trì lịch trực hành chính.
 - Lưu trữ đầy đủ hồ sơ của tổ: Kế hoạch; Nghị quyết; Các biên bản của tổ;
 - Tham gia đánh giá xếp loại viên chức trong nhà trường.
 - Tổ chức cho tổ sinh hoạt định kỳ hai tuần một lần.
 - Đề xuất mua sắm các loại văn phòng phẩm của nhà trường (giấy in A4, A3, giấy photo, văn phòng phẩm ...) và phát cho GV, lãnh đạo nhà trường.
 - Quản lý các loại con dấu của nhà trường, không được mang con dấu ra khỏi trường, không để người khác sử dụng con dấu.

3. Tổng phụ trách Đội: Đ/c Lê Thị Biện

- Chỉ đạo hoạt động của Đội, sinh hoạt tập thể theo điều lệ của Đội thiếu niên. Xây dựng chương trình, hoạt động của đội theo chỉ đạo hướng dẫn của thị đoàn thị xã. Phụ trách đội cờ đỏ, các chi đội thực hiện nội quy trường, lớp. Tuyên truyền các hoạt động của Đội, phòng chống dịch bệnh, luật ATGT, thể dục giữa giờ (bằng chương trình phát thanh măng non giờ ra chơi).
- Tổ chức các hoạt động tập thể TDTT, văn nghệ, ngoại khóa cho học sinh toàn trường.
- Phối hợp với GVCN trong việc giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh.

4. Giáo viên

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 26, 27, 29, 30, 31, 32 Thông tư 28/2020/ TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

*** Danh sách giáo viên bộ môn:**

1. Đ/c Lê Thị Biện - Tổng phụ trách Đội (dạy Âm nhạc khối 4,5)
2. Đ/c Trần Thị Kim Thành - Dạy Âm nhạc khối lớp 1,2; Thể dục lớp 2-3.
3. Đ/c Đặng Thị Hiền - Dạy Mỹ thuật khối lớp 4,5; Thể dục K4,5
4. Đ/c Nguyễn Thị Thu Hằng - Dạy môn Tiếng Anh khối lớp 3,5
5. Đ/c Ngô Thị Giang - Dạy Tiếng Anh khối lớp 3,4
6. Đ/c Vũ Thu Thảo - Dạy Mỹ thuật khối lớp 1,2; TNXH khối 1,2
7. Đ/c Lương Thị Ly – dạy Tin học, Công nghệ khối lớp 3,4,5

4.2. Giáo viên chủ nhiệm

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm
1	1A	Đỗ Thùy Dung	9	3C	Phạm Thị Sen
2	1B	Phạm Thị Hậu	10	4A	Phạm Thị Năm
3	1C	Nguyễn Thị Tần	11	4B	Phạm Thị Hồng Phượng

4	2A	Phạm Thị Nga	12	4C	Nguyễn Thị Uyên
5	2B	Nguyễn Thị Thu Hà	13	1D	Nguyễn Hải Đăng
6	2C	Nguyễn Thị Hương	14	5A	Đinh Thị Ngọc Hậu
7	3A	Nguyễn Thị Huyền	15	5B	Nguyễn Thị Diệu
8	3B	Nguyễn Thị Hoa	16	5C	Nguyễn Thị Lâm

*** Trách nhiệm của các giáo viên:**

- Lên lớp phải đúng giờ, phải có giáo án các môn dạy trong ngày, dạy đủ tiết theo phân phối chương trình và thời khóa biểu; sử dụng tốt trang thiết bị trong dạy học nhằm nâng dần chất lượng dạy học.

- Kiểm tra đánh giá học sinh đúng Thông tư và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ giáo viên theo điều lệ trường Tiểu học và các công tác khác được phân công.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, quy định về đạo đức của nhà giáo, học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao trình độ chuyên môn.

- Giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Thực hiện các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Nhân viên

*** Kế toán Đ/c Nguyễn Thị Thơ:**

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về quản lý tất cả các nguồn tài chính, tài sản. Lập tất cả các dự trù chi tiêu do Hiệu trưởng chỉ đạo. Quản lý hồ sơ, chứng từ theo đúng nguyên tắc tài chính. Giải quyết nhanh chóng, kịp thời, linh hoạt, chính xác, có trách nhiệm các khoản thu-chi và các chế độ, chính sách cho CB-GV-NV. Hàng tháng, hàng quý quyết toán tất cả các nguồn thu - chi và báo cáo với hiệu trưởng tình hình thu chi.

- Có trách nhiệm hướng dẫn CBGV CNV trong nhà trường quyết toán kinh phí đúng theo quy định, nhanh chóng kịp thời.

- Ngay từ đầu năm khi có kinh phí được giao kế toán phải lập dự kiến kế hoạch thu, chi.

- Báo cáo các loại quỹ ngoài ngân sách (thỏa thuận, tự nguyện,...) để hiệu trưởng quyết định công khai các loại quỹ này mỗi năm hai lần vào cuối mỗi học kỳ.

- Thực hiện đúng quy định về kiểm quỹ tiền mặt, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2025/QH13 ngày 19/6/2015; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của chính phủ quy định quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ; Nghị định 43 của Chính phủ để lấy ý kiến CB- GV- NV trong hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động hàng năm.

- Hàng tháng phải công khai tài chính của đơn vị, báo cáo qua các lần họp Hội đồng hoặc báo cáo bằng văn bản tại văn phòng.

- Mọi sự mất mát chứng từ thất thoát công quỹ do thiếu trách nhiệm, hoặc chi sai chế độ, sai nguyên tắc tài chính thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*** *Hành chính, nhân viên kiêm y tế trường học: Đ/c Nguyễn Hồng Hương***

+ *Nhiệm vụ Hành chính*

- Thường xuyên cập nhật vào email Phòng GD&ĐT theo dõi các văn bản, thông tin, các văn bản mới ban hành và báo cáo kịp thời những công văn Phòng GD &ĐT yêu cầu mà lĩnh vực mình phụ trách (trước khi gửi báo cáo phải trình Hiệu trưởng duyệt).

- Đảm bảo tốt các quy định về nhận, chuyển công văn đi, đến. Phải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo mật công văn, mật khẩu, quản lý con dấu của nhà trường theo quy định của luật pháp về công tác văn thư.

- Quản lý sổ công văn đi và sổ công văn đến, thường xuyên cập nhật thông tin vào sổ.

- Có trách nhiệm lưu trữ các công văn đến, công văn đi (công văn điện tử và công văn giấy), các loại hồ sơ của nhà trường hàng năm.

- Làm công tác vệ sinh khối phòng khu Hiệu bộ.

+ *Công tác kiêm nhiệm vụ y tế trường học*

- Đảm bảo quản lý HS về khám sức khỏe đầu năm và sơ cứu ban đầu cho HS tại trường. Có trách nhiệm về sử dụng một số loại thuốc được dùng theo quy định của Bộ y tế đối với trường học..

- Quản lý hồ sơ, sổ sách về y tế học đường, sổ khám bệnh của học sinh.

- Tổ chức tham gia khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, phối hợp với gia đình học sinh trong việc phòng bệnh, đưa đi khám, chữa bệnh và phục hồi sức khỏe cho học sinh. Chịu trách nhiệm về an toàn và sức khỏe của học sinh.

- Tuyên truyền theo dõi sự tham gia BHYT của học sinh toàn trường, hướng dẫn sử dụng thẻ BHYT cho CMHS; Làm cộng tác viên với cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã Đông Triều về công tác Bảo hiểm Y tế cho học sinh

- Tổ chức thực hiện các chương trình bảo vệ sức khỏe và giáo dục sức khỏe của ngành y tế và giáo dục đào tạo triển khai trong năm học.

- Tuyên truyền phòng chống các bệnh tật học đường (bệnh cận thị, gù, vẹo cột sống...). Hướng dẫn các nhà giáo, học sinh trong công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, phòng chống dịch bệnh, phòng chống sốt, cúm A, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống các tệ nạn xã hội.....

- Tham gia kiểm tra xây dựng trường học "Xanh, sạch, đẹp, an toàn" và an toàn vệ sinh thực phẩm, lưu – hủy mẫu thức ăn bán trú.

- Thực hiện sơ kết tổng kết, đánh giá tình hình sức khỏe học sinh, quản lý sức khỏe học sinh, lập sổ sức khỏe, phiếu khám sức khỏe định kỳ.

- Thực hiện thống kê, báo cáo về công tác y tế trường học theo quy định của Bộ y tế, Bộ Giáo dục và đào tạo.

*** *Phụ trách Thư viện, TBDH, Thủ quỹ: Đ/c Hoàng Thị Dung :***

+ *Nhiệm vụ thư viện, TBDH*

- Điều hành hoạt động của thư viện-TBDH theo sự phân công của nhà trường.

- Thường xuyên lau chùi, quét dọn, bảo dưỡng các trang thiết bị của thư viện.

- Xây dựng hệ thống hồ sơ sổ sách của thư viện-TBDH khoa học sạch sẽ.

- Chủ động tham mưu với BGH để mua sắm các tài liệu, TBDH phục vụ cho các hoạt động dạy học.

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự hao hụt, mất mát những đồ dùng thiết bị sách thư viện do cá nhân gây ra.

- Quản lý phòng học trải nghiệm, phòng học thông minh, máy tính bảng, phòng Tin học của nhà trường.

- Quản lý sổ thiết bị dạy học và có trách nhiệm bảo quản mọi đồ dùng dạy học đã được bàn giao. Có kế hoạch kiểm kê, báo cáo số lượng định kỳ, năm học.

*** *Công tác kiêm Thủ quỹ:***

+ *Nhiệm vụ thủ quỹ:*

- Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính của tất cả các nguồn quỹ trong nhà trường theo đúng nguyên tắc tài chính

- Thực hiện trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản, các loại hồ sơ, chứng từ.

- Thu chi phải cập nhật kịp thời; hàng tháng phải kết quỹ để báo cáo cho hiệu trưởng; quyết toán hàng quý, hàng năm với cấp trên chính xác, kịp thời.

- Chỉ được phép chi khi có ký duyệt của Hiệu trưởng & kế toán.

- Tham gia thu các loại quỹ và thống kê, báo cáo tiến độ thu hàng tháng cho giáo viên chủ nhiệm và hiệu trưởng biết.

- Trong việc thực hiện chi các chế độ chính sách cho học sinh thủ quỹ phải cho học sinh trực tiếp nhận và giáo viên chủ nhiệm giám sát và GVCN cùng ký vào chứng từ nhận của học sinh. Báo cáo với hiệu trưởng, kế toán số quỹ còn lại khi có yêu cầu.

*** *Nhân viên bảo vệ - vệ sinh:***

- Ông Nguyễn Văn Lâm, Đỗ Thành Văn (bảo vệ điểm chính), Ngô Văn Lãm (bảo vệ điểm lẻ Mễ Sơn)

*** *Nhiệm vụ:***

- Bảo vệ nhà trường 24/24 giờ. Đảm bảo trật tự an ninh trong thời gian CBGVNV và học sinh học tập tại trường.

- Bảo vệ tài sản, bảo vệ an ninh, phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn và giữ gìn uy tín của nhà trường, của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Tôn trọng pháp luật, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của nhà trường và của ngành giáo dục.

- Thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, thực hiện nếp sống văn hóa nơi công sở, phòng bảo vệ là nơi tiếp đón và hướng dẫn khách khi khách đến làm việc và liên hệ công tác với nhà trường nên phải sắp xếp khoa học, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng, không được tổ chức các sinh hoạt cá nhân trong phòng làm việc.

- Phải có mặt đúng nơi làm việc được quy định đối với nhân viên bảo vệ trong thời gian quy định của ca trực. Chấp hành sự điều hành của lãnh đạo nhà trường, nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động, và các quy định về phòng cháy, chữa cháy. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

- Bồi thường vi phạm về vật chất: Bồi thường 100% giá trị tài sản trong trường hợp để kẻ gian trộm cắp hoặc phá hoại mọi tài sản của nhà trường.

- Bảo vệ có trách nhiệm kiểm tra người ra vào cơ quan, đối với khách liên hệ công tác, phụ huynh học sinh liên hệ rút hồ sơ chuyên trường.

- Cuối mỗi buổi học bảo vệ kiểm tra lại tất cả tài sản nhà trường nhất là các phòng học về việc tắt các công tắc bóng điện, quạt, bàn ghế và hệ thống điện ... tại phòng học và báo cáo ngay với ban giám hiệu nếu có hư hỏng mất mát và đồng thời bảo vệ phải ghi vào sổ theo dõi của mình để báo cáo nhà trường được biết.

- Giúp nhà trường các công việc khác khi được phân công. Thường xuyên liên hệ với hiệu trưởng để báo cáo tình hình hàng ngày và xin ý kiến xử lý khi có vấn đề đột xuất.

- Luôn hợp tác với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp nhằm ngăn chặn và phát hiện kịp thời các hành vi phạm pháp hay là các tệ nạn xã hội xảy ra trong khu vực trường học.

*** Nhân viên vệ sinh:**

- Tôn trọng pháp luật, chấp hành nghiêm các quy định của nhà trường.

- Đảm bảo vệ sinh theo kế hoạch của ban lao động gồm: vệ sinh cổng trường, sân trường, nhà vệ sinh học sinh, giáo viên, khu rửa tay học sinh. đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

- Có trách nhiệm quản lý các dụng cụ lao động được giao, đảm bảo an toàn cho cán bộ giáo viên, nhân viên. Báo cáo kịp thời các tài sản hỏng hóc để khắc phục, sửa chữa.

-(*Bảng phân công nhiệm vụ của BGH, GV, NV nhà trường (phụ lục 5)*)

7. Các đoàn thể

7.1. Công đoàn

*** Nhiệm vụ:**

- Thực hiện theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam, công đoàn ngành quy định.

*** Chỉ tiêu:**

-100% CBGVNV thực hiện tốt đạo đức nhà giáo, văn hóa công sở, pháp luật.

-100% đội ngũ CBGVNV đăng ký các phong trào thi đua.

- 100% đội ngũ CBGVNV được đảm bảo chế độ nhà giáo, chính sách kế hoạch hóa gia đình.

*** Biện pháp**

- Phối hợp với nhà trường tuyên truyền đến 100% đội ngũ CBGVNV thực hiện tốt đạo đức nhà giáo, văn hóa công sở, pháp luật, các phong trào vận động, thi

đua khen thưởng, chế độ nhà giáo, chính sách kế hoạch hóa gia đình.

- Phối hợp cùng nhà trường tổ chức **Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động** trong năm học.
- Tuyên truyền CBGVNV đăng ký thi đua đầu năm học 2024-2025; Tổ chức, vận động CBGVNV tham gia các cuộc thi, hội thi do các cấp, các ngành tổ chức.
- Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, vận động trong CBGVNV.

7.2. Đoàn Thanh niên – Đội TNTP Hồ Chí Minh

* **Nhiệm vụ:**

- Đoàn TN thực hiện theo Điều lệ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hướng dẫn, thực hiện các chương trình, hoạt động của Đoàn thanh niên thị xã, của phường Xuân Sơn quy định; Liên Đội thực hiện theo Điều lệ Đội thiếu niên nhi đồng Hồ Chí Minh.

* **Chỉ tiêu**

- 100% đoàn viên thanh niên thực hiện tốt Điều lệ Đoàn, tham gia tốt các phong trào thi đua các cấp phát động...
- 100% đội viên nhi đồng thực hiện tốt điều lệ đội TN TP HCM.
- 100% đội viên thực hiện tốt chương trình rèn luyện đội viên.

* **Biện pháp:**

- Đoàn phối hợp với GVCN, các đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động, tham gia quản lý cổng trường Xanh, sạch, đẹp, an toàn.
- Đoàn phối hợp Đội TNTP HCM (Liên đội) chỉ đạo đội viên cùng các chi đội thực hiện các phong trào thi đua, mô hình Sao nhi đồng để thực hiện có hiệu quả các hoạt động đội và chương trình Rèn luyện đội viên.
- Tổ chức tổng kết tuyên dương khen thưởng đoàn viên, đội viên gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, mô hình chi đội đạt kết quả cao.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Xuân Sơn. Đề nghị các bộ phận và cá nhân trong nhà trường căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng nội dung, hoạt động và từng công việc cụ thể đồng thời nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để có biện pháp bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(báo cáo);
- UBND phường XS (báo cáo);
- Ban lãnh đạo trường (c/đ);
- CB, GV, NV (th/h);
- Công đoàn nhà trường (p/h);
- Ban đại diện CMHS trường (p/h);
- Các tổ chức, đoàn thể nhà trường (ph/h);
- Lưu; VT, BLĐ.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Liên

PHỤ LỤC**Phụ lục 1: Danh sách phần đầu thi đua danh hiệu năm học 2024 - 2025**

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	DANH HIỆU ĐĂNG KÝ	TÊN ĐỀ TÀI SKKN, GPST
1	Trần Thị Kim Liên	Hiệu trưởng	LĐTT- UBND TX tặng GK	Một số biện pháp ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, kỹ năng công dân số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo CTGDPT 2018.
2	Phùng Tiến Thắng	PHT	LĐTT	Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa trong nhà trường tiểu học.
3	Đặng Thị Hiền	PCTCĐ	LĐTT, GV dạy giỏi cấp Thị xã, CSTĐCS	Một số biện pháp giúp học sinh khối 4 thực hiện tốt các sản phẩm mỹ thuật từ vật liệu có sẵn.
4	Nguyễn Hải Đăng	TTCM tổ 1	LĐTT- GV dạy giỏi cấp thị xã UBND.TX khen	Một số biện pháp phát huy tinh thần học tập tích cực, sáng tạo thông qua học phân âm trong môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 1D trường Tiểu học Xuân Sơn.
5	Phạm Thị Nga	TTCM tổ 2+3	LĐTT	Rèn kỹ năng đọc trong môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 2A trường Tiểu học Xuân Sơn
6	Nguyễn Thị Dịu	TBTTND	LĐTT, GV dạy giỏi cấp Thị xã, CSTĐCS	Một số biện pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh lớp 5B, Trường Tiểu học Xuân Sơn trong môn Toán 5 theo chương trình GDPT 20018 của bộ sách Cánh diều.
7	Phạm Thị Hồng Phượng	TTCM tổ 4+5	LĐTT	Một số biện pháp sử dụng trò chơi học tập trong dạy học môn toán lớp 4
8	Nguyễn Thị Lâm	Giáo viên	LĐTT,CSTĐCS, GV dạy giỏi cấp thị xã, GV DG cấp Tỉnh	Một số biện pháp nâng cao kỹ năng viết văn kể chuyện sáng tạo cho học sinh lớp 5
9	Phạm Thị Năm	Giáo viên	LĐTT,CSTĐCS, GV dạy giỏi cấp thị xã, GVDG cấp Tỉnh, UBND tỉnh tặng BK	Một số biện pháp nhằm bồi dưỡng phẩm chất yêu nước và năng lực tự học, tự chủ cho học sinh lớp 4A Trường Tiểu học Xuân Sơn thông qua phân khởi động môn Lịch sử và Địa lí.
10	Đỗ Thùy Dung	TPCM tổ 1	LĐTT-CSTĐ- GV dạy giỏi cấp thị xã	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học phân môn Học văn cho học sinh lớp 1.
11	Phạm Thị Hậu	Giáo viên	LĐTT- GV dạy giỏi cấp thị xã ;UBND TX tặng GK; UBND tỉnh khen	Một số biện pháp giúp phát triển năng lực tư duy Toán học cho học sinh lớp 1B trường Tiểu học Xuân Sơn.

12	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giáo viên	LĐTT, UBND TX tặng GK, GV dạy giỏi cấp thị xã	Ứng dụng đồ dùng trực quan vào dạy học tiếng Anh cho hs khối lớp 4, năm học 2024-2025.
13	Lê Thị Biện	TPT	LĐTT; CSTĐ cơ sở	Một số biện pháp triển khai hiệu quả Chương trình Rèn luyện đội viên trên cơ sở vận dụng CNTT tại Liên đội Trường tiểu học Xuân Sơn- thị xã Đông Triều năm học 2024-2025.
14	Nguyễn Thị Thu Hà	BTĐ TN	LĐTT; GV dạy giỏi cấp thị xã CSTĐ cơ sở	SKKN:Một số biện pháp luyện đọc tốt cho học sinh lớp 2B trường Tiểu học Xuân Sơn
15	Đinh Thị Ngọc Hậu	TPCM tổ 4+5	LĐTT	Phát triển năng lực giao tiếp toán học và nâng cao hứng thú cho học sinh thông qua ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy môn Toán 5
16	Phạm Thị Sen	TPCM tổ 2+3	LĐTT	Một số giải pháp phụ đạo cho học sinh tiếp thu chậm môn Toán lớp 3C, trường Tiểu học Xuân Sơn năm học 2024 -2025.
17	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	LĐTT- GV dạy giỏi cấp thị xã	SKKN:Một số biện pháp nâng cao kĩ năng đọc cho hs lớp 3A Tiểu học Xuân Sơn
18	Nguyễn Thị Tàn	Giáo viên	LĐTT-CSTĐ- GV dạy giỏi cấp thị xã	Biện pháp giúp học sinh học tốt môn Toán lớp 1C trường Tiểu học Xuân Sơn.
19	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	LĐTT	Giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh Tiểu học
20	Nguyễn Thị Uyên	Giáo viên	LĐTT	Tạo hứng thú học tập cho hs thông qua phương pháp trò chơi học tập và phần mềm MINDMAP7.
21	Ngô Thị Giang	Giáo viên	LĐTT- GV dạy giỏi cấp thị xã	Một số biện pháp nâng cao kĩ năng giao tiếp Tiếng Anh cho học sinh lớp 3 trường Tiểu học Xuân Sơn.
22	Vũ Thu Thảo	Giáo viên	LĐTT	Một số biện pháp dạy tốt nội dung hội hoạ trong môn mỹ thuật lớp 1.
23	Lê Thị Thu Hà	Giáo viên	LĐTT	Lồng ghép các trò chơi vào dạy học các môn học ở Lớp 1/2
24	Lương Thị Ly	Giáo viên	LĐTT	GPST: Một số biện pháp giúp học sinh học tốt giờ thực hành tin học.
25	Trần Thị Kim Thành	Giáo viên	LĐTT	Những biện pháp nâng cao chất lượng Tập đọc nhạc trong chương trình Âm nhạc lớp 3.
26	Hoàng Thị Dung	Giáo viên	LĐTT	Một số giải pháp nhằm thu hút bạn đọc đến thư viện trường Tiểu học Xuân Sơn mỗi ngày đông hơn.
27	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	LĐTT; GVDG cấp thị xã UBND TX khen	SKKN:Một số biện pháp rèn kĩ năng viết chữ đẹp, giữ vở sạch cho học sinh lớp 3B Tiểu học Xuân Sơn
28	Nguyễn Thị Thơ	Nhân viên KT	LĐTT	Một số giải pháp về công tác quản lý chứng từ, sổ sách kế toán nhà trường.

29	Nguyễn Hồng Hương	Nhân viên HC	LĐTT	Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác lưu trữ văn thư
----	-------------------	--------------	------	---

Phụ lục 2: Đăng ký khen thưởng đối với học sinh

1.Lớp Xuất sắc: 16/16 lớp

2.Lớp Tiên tiến: 0

3.Học sinh đề nghị khen thưởng:

TT	LỚP	SĨ SỐ	KHEN THƯỞNG			
			CẤP TRƯỜNG	TL %	CẤP TRÊN	TL %
1	1A	36	21	58,35%	1	0,27%
2	1B	35	18	51,4%	1	0,28%
3	1C	17	9	52,9%	1	0,58%
4	1D	22	12	54,5%	1	0,45%
Cộng		110	60	54,5%	4	3,6%
5	2A	35	24	68,6%	1	2,9%
6	2B	32	20	62,5%	1	3,1%
7	2C	33	20	60,6%	1	3,0%
Cộng		100	64	64%	3	3,0%
8	3A	35	22	62,9%	1	0,29%
9	3B	34	19	55,9%	1	0,29%
10	3C	25	14	56,0%	1	0,40%
Cộng		94	55	58,51%	3	3,19%
11	4A	42	30	71,1%	4	0,95%
12	4B	42	30	71,1%	5	0,12%
13	4C	17	10	48,0%	2	0,40%
Cộng		101	70	69,3%	11	11,0%
14	5A	37	25	67,6%	6	13,5%
15	5B	36	23	64,0%	4	11,0%
16	5C	34	20	58,8%	4	12,0%
Cộng		107	68	63,6%	14	12,0%
Tổng toàn trường		512	317	61,91%	35	11.04%

Phụ lục 3: Đăng ký tổ chức các chuyên đề

Stt	Tên chuyên đề	Môn	Lớp	Thời gian thực hiện	Cấp thực hiện	Người thực hiện
1	Cách khai thác và sử dụng học liệu số	Toán	5	Tháng 1	Cấp trường	Nguyễn Thị Lâm

	vào dạy học môn Toán lớp 5					
2	Thực hiện giáo dục STEM cho học sinh lớp 5 theo định hướng của Chương trình GDPT 2018	Khoa học	5	Tháng 3	Cấp tổ	Nguyễn Thị Diệu
3	Tổ chức hoạt động vận dụng sáng tạo hiệu quả trong tiết học Âm nhạc lớp 1	Âm nhạc	1	Tháng 4	Cấp trường	Trần T Kim Thành
4	Thực hiện dạy học môn Tiếng Việt lớp 4 Chương trình GDPT 2018	Tiếng Việt	4	Tháng 10	Cấp trường	Nguyễn Thị Hoa
5	Tổ chức hoạt động giáo dục Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề cho học sinh lớp 3 chương trình GDPT 2018	HD trải nghiệm	3	Tháng 10	Cấp tổ	Nguyễn Thị Huyền
6	Tích hợp việc cập nhật bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung GD địa phương ở lớp 4	LS&DL	4	Tháng 10	Cấp trường	Phạm Thị Năm
7	Vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học môn Toán nhằm phát huy phẩm chất, năng lực cho học sinh lớp 2.	Toán	2	Tháng 11	Cấp trường	Nguyễn T Thu Hà
8	Vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học môn mỹ thuật lớp 5 nhằm phát huy phẩm chất năng lực học sinh	Mĩ thuật	5	Tháng 11	Cấp tổ	Đặng Thị HIền
9	Dạy học môn TNXH lớp 1 theo hướng phát triển	TNXH	1	Tháng 12	Cấp tổ	Đỗ Thùy Dung

	phẩm chất, năng lực học sinh.					
--	-------------------------------	--	--	--	--	--

Phụ lục 4: Kế hoạch trọng tâm hàng tháng năm học 2024 – 2025

T/gian	Các hoạt động trọng tâm	Thực hiện
Tháng 8/2024	1. Thực hiện công tác: Kiểm tra hồ sơ lớp 1. Biên chế các lớp, tổng hợp và báo cáo.	Tuần 1
	2. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên hè 2024: Tổ chức cho GV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, BD chính trị do ngành tổ chức.	Tuần 2
	3. Chuẩn bị CSVC: sửa chữa, cải tạo CSVC cho năm học mới; Sửa bàn ghế; Mua sắm bổ sung TBDH, văn phòng phẩm CBGVNV.	Tuần 3
	4. Tập trung học sinh ngày 28/8/2024 (riêng K1 -26/8). Phân công các lực lượng chuẩn bị nội dung khai giảng; Lao động vệ sinh... 5. Công tác tổ chức: Phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV. Xây dựng thời khóa biểu; sắp xếp phòng học.	Tuần 4
Tháng 9/2024	1. Thực hiện tốt công tác khai giảng ngày 05/9/2024. Học chính thức 09/9/2024. Tổ chức kí cam kết thi đua, thực hiện ATGT.	Tuần 1
	2. Triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT; báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, HS về PGD	Tuần 2
	3. Chỉ đạo chuyên môn thực hiện nhập trực tuyến số liệu PCGD; Tổng hợp điều tra, bổ sung hồ sơ, khớp sổ đăng bộ.	Tuần 3
	4. Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; tổ chức hội nghị cấp tổ; Hội nghị NG-CBQL-NLĐ, đăng ký danh hiệu thi đua các lớp, đề tài, SKKN, GPST GVDG cấp trường, TX; Lập kế hoạch thu -chi các khoản thu trong năm học và thông báo công khai. 5. Thực hiện chương trình GDPT theo TKB (từ tuần 1 đến tuần 4, chỉ đạo việc sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách theo quy định; Kiểm tra đồ dùng học tập học sinh; Đăng ký chất lượng giáo dục; 6. Triển khai việc dạy và học ngoại ngữ. Tổ chức cho học sinh làm quen với ngoại ngữ (TA khối 1), TA khối 3,4,5; KNS, tin học. 7.Tổ chức dự giờ thống nhất PP các môn học ở các tổ chuyên môn; Chuyên đề cấp tổ, cấp trường (theo kế hoạch đăng ký) 8. HĐNGLL: Phát động tuyên truyền thực hiện tháng An toàn giao thông; tổ chức vui tết trung thu cho HS... 9. Tổ chức họp phụ huynh đầu năm học (lần 1).	Tuần 4
Tháng 10/2024	1.Thực hiện chương trình từ tuần 5 đến hết tuần 8.	Tuần 1
	2. Hoàn thiện hồ sơ PCGD tiểu học và đề nghị công nhận PCGD TH đúng độ tuổi năm 2024.	Tuần 2
	3. Tổ chức chuyên đề cấp tổ (Thực hiện dạy học nội dung giáo dục Chương trình GDPT 2018; 4.Tổ chức hoạt động ngoài giờ LL; các câu lạc bộ. 5.Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày Thành lập hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10); Tổ chức ngày Pháp luật nước CH XHCN	Tuần 3

	VN; XD tủ sách lớp học. 6. Kiểm tra nội bộ: Công tác đầu năm chỉ đạo tổ TTCM; KT hoạt động sư phạm GV, nhân viên. 7. Tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp trường, TX.	Tuần 4
Tháng 11/2024	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11:Hội thi Văn nghệ HS; Hội giảng 2. Thực hiện chương trình từ tuần 09 đến hết tuần 13. 3. Kiểm tra việc thực hiện của tổ chuyên môn trong việc ra đề kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020; tổ chức kiểm tra định kỳ giữa HK1. 4. Chuyên đề cấp trường theo chương trình giáo dục phổ thông 2018) 5.Kiểm tra hoạt động sư phạm GV, nhiệm vụ của nhân viên. 6. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài KĐCL,CQG 7. Tạo điều kiện cho GV tham gia Hội thi GVDG giỏi cấp TX.	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4
Tháng 12/2024	1.Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. 2. Thực hiện chương trình từ tuần 14 đến hết tuần 17. 3. T/c kiểm tra định kì cuối HK1 cho HS; tổng hợp, báo cáo KQ. 4. Tổ chức thi Lớp sạch- lớp đẹp. 5. Tổ chức chuyên đề cấp tổ Chương trình GDPT 2018). 6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV; nhiệm vụ của nhân viên	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3
Tháng 01/2025	1.Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1 và Sơ kết HK1(10/01/2025) 2. Thực hiện chương trình học kỳ II từ ngày 13/01/2025 (tuần 18). 3. Tổ chức họp phụ huynh cuối kỳ 1 (lần 2 -dự kiến 10/01/2025) 4. Lập kế hoạch phát triển năm 2025-2026 5. T/c thi viết và trình bày bài đẹp cấp trường. 6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV; nhiệm vụ của nhân viên. 7.Tổ chức thực hiện chuyên đề cấp tổ Chương trình GDPT 2018) 8. Nghi Tết Nguyên Đán: từ ngày 27/01/2025 (<i>thứ Hai ngày 28 tháng Chạp</i>) đến hết ngày 08/02/2025 (<i>thứ Bảy, 11 tháng Giêng</i>). + Công Đoàn: Tặng quà cho HS, GV có hoàn cảnh KK dịp Tết.	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3
Tháng 02/2025	1.Thực hiện chương trình học kỳ II (tuần 19 đến hết tuần 22). 2. Lập kế hoạch phát triển năm 2025-2026 3. Tổ chức các hoạt động ngày thành lập Đảng(03/02/2025): + CM: Tổ chức Hội giảng mừng xuân. + Đoàn TN: Tổ chức tốt phong trào “Tết trồng cây”. 4. Tổ chức cho HS,GV tham gia thi Viết chữ đẹp cấp thị xã. 5. Tổ chức khảo sát chất lượng giáo dục tiểu học 6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV; nhiệm vụ của nhân viên. 7.Tổ chức chuyên đề cấp tổ đăng ký.	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4
Tháng 3/2025	1. Thực hiện chương trình từ tuần 22 đến hết tuần 26. 2.Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ (8/3); ngày thành lập Đoàn TNCS (26/3/2025). 3. Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng Thư viện, thiết bị của NV 4. Tổ chức bồi dưỡng cho HS tham gia sân chơi (STEM, CLB); Tổ chức Giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp trường khối 3;4,5 5. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV; nhiệm vụ của nhân viên. 6. Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo chương trình GDPT 2018	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3

	7. Bồi dưỡng phương pháp viết sáng SKKN, GPST cho CB,GV, NV.	Tuần 4
Tháng 4/2025	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước với chủ đề Hòa bình và Hữu nghị. 1. Thực hiện chương trình từ tuần 27 đến hết tuần 30. 2. Chuyên môn t/c bồi dưỡng cho GV đánh giá thường xuyên theo TT 27/2020. 3. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV. nhiệm vụ của nhân viên. 4. Tổ chức chấm SKKN, GPST toàn trường. 5. HĐNK: Tổ chức Ngày hội đọc sách. 6. Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo Chương trình GDPT 2018) 7. Tổ chức cho HS tham gia giao lưu Tiếng Anh cấp thị xã.	Tuần 1
		Tuần 2
		Tuần 3
		Tuần 4
Tháng 5/2025	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đội (15/5) và ngày sinh nhật Bác (19/5/2025); Đại hội cháu ngoan Bác Hồ; 2. Thực hiện chương trình từ tuần 32 đến hết tuần 35. Hoàn thành kế hoạch dạy học ngày 23/5/2025; Tổ chức chuyên đề cấp tổ theo CTGDPT2018) 3. Tổ chức kiểm tra cuối năm học; chỉ đạo chấm bài kiểm tra, vào điểm và báo cáo kết quả; Kết thúc năm học 30/5/2025; Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV. nhiệm vụ của nhân viên. 4. Tổ chức họp phụ huynh cuối năm học (lần 3). 5. Tổ chức bình xét thi đua; đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT cuối năm; Báo cáo kết quả bồi dưỡng TX về PGD. 6. Tổ chức tổng kết năm học 2024-2025. 7. Xét hoàn thành chương trình tiểu học 30/5/2025. 8. Kiểm kê và bàn giao tài sản về nhà trường. 9. Bàn giao sinh hoạt hè của học sinh về địa phương.	Tuần 1
		Tuần 2
		Tuần 3
		Tuần 4
Tháng 6/2025	1. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2025-2026. 2. CBGVNV nghỉ hè.	Tuần 1
Tháng 7,8/205	1. Tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026 2. CBGV tham gia tập huấn, bồi dưỡng CM theo CT GDPT 2018, bồi dưỡng hè năm 2025-2026. 3. Chuẩn bị các điều kiện, CSVC cho năm học mới 2025– 2026.	Tuần 1,2
		Tuần 3,4

Phụ lục 5. Bảng phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công	Số tiết giảm trừ	Số tiết thực dạy	Ghi chú
1	Trần Thị Kim Liên	Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ	Quản lý trường tiểu học		2	
2	Phùng Tiến Thắng	Phó hiệu trưởng, PBT, CTCD	Phụ trách công tác Chuyên môn		4	
3	Đặng Thị Hiền	PCTCD	Dạy MT- TD 4,5	4	19	

4	Lê Thị Biện	TPT Đội	Dạy Âm nhạc 4,5	15	8	
5	Đỗ Thùy Dung	TP CM tổ 1	Dạy và CN lớp 1A	4	19	
6	Phạm Thị Hậu	Giáo viên	Dạy và CN lớp 1B	3	20	
7	Nguyễn Hải Đăng	TTCM tổ 1	Dạy và CN lớp 1D	6	17	
8	Nguyễn Thị Tần	TTCM tổ 2+3	Dạy và CN lớp 1C	3	20	
9	Phạm Thị Nga	TTCM tổ 2+3	Dạy và CN lớp 2A	6	17	
10	Nguyễn Thị Thu Hà	Giáo viên	Dạy và CN lớp 2B	3	20	
11	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	Dạy và CN lớp 2C	3	20	
12	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	Dạy và CN lớp 3A	3	20	
13	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Dạy và CN lớp 3B	3	20	
14	Phạm Thị Sen	TPCM tổ 2+3	Dạy và CN lớp 3C	3	20	
15	Phạm Thị Năm	Giáo viên	Dạy và CN lớp 4A	3	20	
16	Phạm Thị Hồng Phượng	TPCM tổ 4+5	Dạy và CN lớp 4B	6	17	
17	Nguyễn Thị Uyên	Giáo viên	Dạy và CN lớp 4C	3	20	
18	Đinh Thị Ngọc Hậu	TPCM tổ 4+5	Dạy và CN lớp 5A	5	18	
19	Nguyễn Thị Dịu	Giáo viên	Dạy và CN lớp 5B	5	18	
20	Nguyễn Thị Lâm	Giáo viên	Dạy và CN lớp 5C, thư ký HĐT	3	20	
21	Lê Thị Thu Hà	Giáo viên	Dạy văn hóa		23	
22	Ngô Thị Giang	Giáo viên	Giáo viên TA K 3,4		23	
23	Trần Thị Kim Thành	Giáo viên	Dạy AN K1,2,3		23	
24	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giáo viên	Dạy TA Kh 3,5		23	
25	Vũ Thu Thảo	Giáo viên	Dạy MT-TD 1,2		23	
26	Lương Thị Ly	Giáo viên	Dạy Tin khối 3,4,5	3	20	
27	Nguyễn Thị Thơ	TT tổ VP	Kế toán-Văn thư		40	
28	Hoàng Thị Dung	Nhân viên	Thư viện -TB+ TQ		40	
29	Nguyễn Hồng Hương	Nhân viên	Hành chính + Y tế		40	

(Danh sách trên ấn định gồm 29 người)